

# LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

Website : [longchuathuongxot.vn](http://longchuathuongxot.vn)

ĐT: 38.290.093

11/2012

**Những việc lớn lao nhất, nếu được thực hiện theo ý riêng sẽ chẳng có giá trị gì trước mắt Cha, chúng thường là không phù hợp với thánh ý Cha và đáng phạt hơn là đáng thưởng.**

(NK 639)

**(Lưu hành nội bộ)**

# Xây dựng lòng tin

Lm. JB. Võ Văn Ánh



YEAR OF FAITH 2012 2013

Năm Đức Tin là dịp để chúng ta nhìn lại niềm tin của mình, xem nó còn cháy sáng hay đã tắt lịm từ lâu rồi, mạnh hay yếu? Làm sao xây dựng lòng tin lại? Trước khi trả lời những câu hỏi này, chúng ta hãy lắng nghe chuyện kể sau đây:

Một người mù đến thăm nhà người bạn của mình, khi anh ra về, lúc bảy giờ trời đã tối, nên người bạn chủ nhà đề nghị anh mù cầm theo chiếc đèn, anh mù bảo: Chiếc đèn này đâu có soi sáng gì cho tôi mà anh bảo tôi cầm theo, người bạn chủ nhà giải thích chiếc đèn này chẳng soi sáng gì cho anh, nhưng giúp cho người khác khỏi đụng anh, nghe có lý, anh mù cầm đèn ra về. Đi dọc đường, anh bị người đi đường đụng mạnh vào anh, anh la lên, bộ đui sao, tôi cầm đèn sáng như vậy mà còn đụng tôi? Người khách đi đường đáp, đèn của anh đã tắt từ lâu rồi!

Thưa anh chị em, đôi khi đức tin của chúng ta đã tắt từ lâu rồi mà mình vẫn tưởng nó còn sáng. Muốn xây dựng lòng tin, chúng ta phải thực hiện ba bước sau đây:

## 1. Nuôi dưỡng lòng tin

Cũng như thân xác của tôi không thể sống được bằng những thức ăn thiếu dinh dưỡng hoặc không thường xuyên được bồi bổ, **Lòng tin của chúng ta** cũng không thể sống được, cũng như không thể phát triển mạnh được, nên chúng ta không thường xuyên nạp vào những thức ăn tinh thần bổ

dưỡng **Là Lời Chúa: "Có Đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố Lời Đức Kitô"** (Rom 11, 17). Lời của Đức Kitô được công bố trong mỗi Thánh lễ và được giảng dạy trong các lớp Thánh Kinh. Khi tâm hồn chúng ta tràn ngập những Lời hứa của Chúa, lòng tin của chúng ta sẽ không dễ dàng dao động.

## 2. Củng cố lòng tin

Lòng tin của chúng ta không phát triển khi mọi việc dễ dàng, khi tất cả những nhu cầu của chúng ta đều được cung cấp, khi chúng ta có thể tự xoay sở mọi việc, hoặc khi chúng ta biết trước sự việc và chúng ta làm tốt trong những hoàn cảnh như thế. Nhưng khi sự việc trở nên khó khăn, khi chúng ta không thể tự mình gánh vác, khi chúng ta phải phó thác mọi việc cho Chúa và tin tưởng Chúa thực hiện những gì chúng ta không thể. Chính lúc ấy, lòng tin của chúng ta mới được củng cố **"Hãy hết lòng tin tưởng vào Đức Chúa, chớ hề cậy vào sự hiểu biết của con, Hãy nhận biết Người trong mọi đường đi nước bước, Người sẽ san bằng đường nẻo con đi"** (Cn 3, 5-6). Khi chúng ta cậy dựa vào Chúa và đặt niềm trông cậy của mình nơi những Lời hứa của Chúa, lòng tin của chúng ta sẽ trở nên mạnh mẽ hơn.

## 3. Kéo giãn niềm tin

Một khi lòng tin của chúng ta đã được củng cố, chúng ta phải bước ra để thực hiện những điều tưởng chừng như quá sức. Nói cách khác, chúng ta phải thoát ra khỏi vùng an toàn của mình. Trái lại, lòng tin của chúng ta không có cơ hội để phát triển, khi mọi sự diễn ra một cách thông thường. Đôi khi, những khó khăn và thử thách xảy đến, nếu chúng ta thật sự muốn lòng tin của mình phát triển, chúng ta cần chọn thử những điều mới, chúng ta cần lựa chọn để cho mình bị thử thách, và để kéo giãn niềm tin của mình.

### ❖ Ví dụ trong Thánh Kinh:

Một số người bị đặt vào những hoàn cảnh khó khăn, hoặc buộc phải kéo giãn lòng tin, nhưng những người khác chủ động

hơn vì họ trông đợi những điều lớn lao hơn từ Chúa và Chúa giúp họ vượt qua. Một số những điều lạ thường nhất xảy ra, khi người ta bước đi bằng lòng tin và làm những việc tưởng chừng như điên rồ trong ánh mắt của những người khác:

Chẳng hạn như: Một lần nọ, các môn đệ của Chúa Giêsu đang trên thuyền, cách bờ khoảng vài trăm dặm, Chúa Giêsu đã đi trên mặt biển mà đến với họ. Đó là một phép lạ lớn, nó củng cố lòng tin của các môn đệ. Sau đó, bằng lòng tin, Phêrô đã bước ra khỏi thuyền đi trên mặt nước mà đến với Chúa Giêsu. Phêrô không bị bắt buộc để làm như thế, nhưng chúng ta tin chắc điều ấy làm tăng lòng tin của Phêrô lên rất nhiều, khi ông cũng có thể bước đi trên mặt nước, dù chỉ trong chốc lát (Mt 14, 22-32).

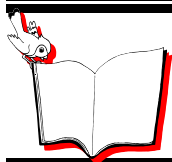


### ❖ **Đức tin mạnh mẽ hơn ở mức độ nào?**

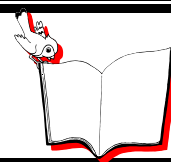
Chúa Giêsu đã nói, nếu có đức tin bằng hạt cải, cũng có thể làm được những điều trọng đại. Có nghĩa là lòng tin lớn bằng hạt cải là mức tối thiểu để Chúa sử dụng những gì chúng ta có. Tuy nhiên, Chúa không muốn đức tin của chúng ta dừng lại ở mức nhỏ bé ấy. Chắc chắn Chúa muốn lòng tin của chúng ta phát triển lên, khi chúng ta nhìn thấy Chúa giúp chúng ta vượt qua được hết lần này sang đến lần khác.

### ❖ **Kết:**

Tin là tin tưởng vào quyền năng của Chúa dù biết rằng bản thân chúng ta không thể, nhưng chúng ta vẫn làm những gì Chúa bảo chúng ta làm. **"Không phải chúng tôi có đủ khả năng để làm được gì, nhưng khả năng của chúng tôi là do ơn Chúa"** (2 Cor 3, 5) Chúa Giêsu quả quyết với chúng ta: **Ơn Thầy đã đủ cho con, vì sức mạnh của Thầy được biểu lộ trọn vẹn trong sự yếu đuối** (2 Cor 12, 19).



# SỐNG LỜI CHÚA



Lm. Raphael Xuân Nguyễn

## CHÚA NHẬT 31 THƯỜNG NIÊN NĂM B

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô (Mc 12:28b-34)

Khi ấy, có người trong nhóm luật sĩ tiến đến Chúa Giêsu và hỏi Người rằng: "Trong các giới răn điều nào trọng nhất?" Chúa Giêsu đáp:

"Giới răn trọng nhất chính là: Hỡi Israel, hãy nghe đây: Thiên Chúa, Chúa chúng ta, là Chúa duy nhất, và người hãy yêu mến Thiên Chúa người hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức người. Còn đây là giới răn thứ hai: Người hãy yêu mến tha nhân như chính mình người. Không có giới răn nào trọng hơn hai giới răn đó".

Luật sĩ thưa Ngài: *"Thưa Thầy, đúng lắm! Thầy dạy phải lẽ khi nói Thiên Chúa là Chúa duy nhất và ngoài Người chẳng có Chúa nào khác nữa. Mến Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức mình, và yêu tha nhân như chính mình thì hơn mọi lễ vật toàn thiên và mọi lễ vật hy sinh"*.

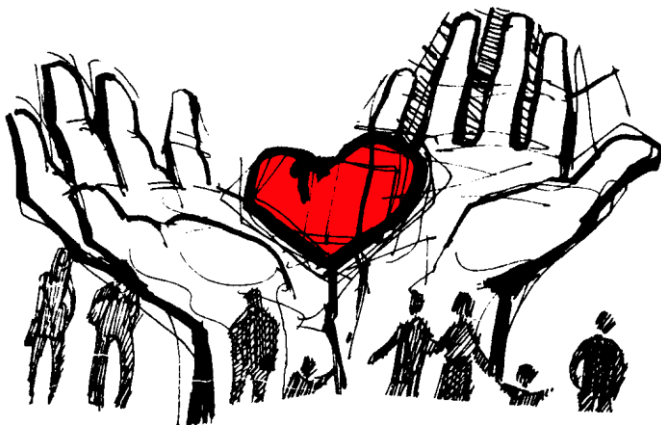
Thấy người ấy tỏ ý kiến khôn ngoan, Chúa Giêsu bảo: "Ông không còn xa Nước Thiên Chúa bao nhiêu". Và không ai dám hỏi Người thêm điều gì nữa.

Suy niệm Lời Chúa

### LUẬT YÊU

Nói đến tình yêu, thì hình như không thể nói đến luật pháp, bởi tình yêu không thể lý luận, trong khi luật pháp đòi phải dùng lý trí! Vậy mà luật YÊU của Chúa Giêsu lại là luật bó buộc





nhất: trước hết đối với Thiên Chúa, con người buộc phải YÊU hết lòng, hết trí khôn và hết sức; còn đối với tha nhân thì buộc phải YÊU mãnh liệt như yêu chính mình. Luật yêu ấy như thế có hai chiều: chiều dọc đi lên

Thiên Chúa và chiều ngang đi tới tha nhân. Vấn đề ở đây là nếu đã trở thành luật, thì tình yêu còn có giá trị nữa không? Và làm cách nào để có thể thực hiện được luật YÊU của Chúa?

Thoạt đầu mới đọc luật YÊU này, hình như con người cảm thấy như mình bị gò bó vào tình yêu, không còn lối thoát nào khác, nếu không thi hành, chắc chắn sẽ sống rất xa Nước Thiên Chúa, hay nói cách khác là không được sống trong Nước Chúa! Tuy nhiên trong thực tế, nếu đọc kỹ cách Chúa Giêsu trình bày: Hỡi Israel, hãy nghe đây, Thiên Chúa, Chúa chúng ta, là Chúa duy nhất, hãy yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người,... và hãy yêu mến đồng loại như chính mình. Không có giới răn nào trọng hơn hai giới răn đó, chúng ta nhận ra nét đẹp tuyệt vời hấp dẫn của Tình Yêu, chứ không phải tính bó buộc và lý luận của luật pháp. Yêu Chúa trên hết mọi sự, vì Ngài là Đấng tuyệt đối và duy nhất, không còn Đấng nào khác nữa. Nếu phải so sánh khi yêu, thì con người cũng hay chọn lựa đối tượng nào thích hợp nhất, hấp dẫn nhất, đẹp nhất, tài ba nhất, mạnh mẽ nhất, giàu có nhất, có nhiều khả năng nhất, cái gì cũng nhất, vv... Thiên Chúa là Đấng siêu việt có tất cả những điều kiện nhất đó để đáng được yêu và phải yêu: Ngài là Tình Yêu, tức là nguồn của mọi tình yêu, tự nhiên sẽ thu hút mọi tạo vật yêu Ngài. Nếu con người hiểu biết về Thiên Chúa, có lẽ sẽ tự nhiên yêu Ngài một cách mù quáng, say đắm và mãnh liệt. Họ sẽ không cần lý luận, bởi vì tình yêu của Chúa chiếm đoạt toàn vẹn con người mình mất rồi.

Riêng chiều Yêu ngang đi đến tha nhân, vì là khía cạnh thứ hai của tình yêu mà Chúa liên hệ vào để luật YÊU nên trọn vẹn, xem ra hơi gặp cản trở trước bản tính nhân loại giới hạn và yếu

đuổi, nhưng thực ra nó có cùng cường điệu hấp dẫn của tình yêu với khía cạnh thứ nhất. Bởi khi yêu ai thực, tự nhiên mọi ranh giới cá nhân bị xóa bỏ, con người muốn đồng hóa mình với đối tượng mình yêu; như thế, chẳng những họ có thể yêu bằng và có khi còn yêu hơn yêu mình nữa là khác. Trong thực tế cuộc sống, vì yêu, ai cũng đều 'bỏ mạng', mất mình: đó là luật của tình yêu. Yêu Chúa và Yêu tha nhân càng nhiều, ta càng giống với nguồn tình yêu của mình là Chúa, cho đến một lúc rồi cũng sẽ 'điên dại' vì yêu, và sẽ luôn hỏi mình tại sao và tại sao!

## **CHÚA NHẬT 32 THƯỜNG NIÊN NĂM B**

### **Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô** (Mc 12:38-44)

Khi ấy, {Chúa Giêsu phán cùng dân chúng trong khi giảng dạy rằng: "Các người hãy coi chừng bọn luật sĩ. Họ thích đi lại trong bộ áo thụng, ưa được bái chào ngoài công trường, chiếm những ghế nhất trong hội đường và trong đám tiệc. Họ giả bộ đọc những kinh dài để nuốt hết tài sản của các bà goá: Họ sẽ bị kết án nghiêm ngặt hơn".}

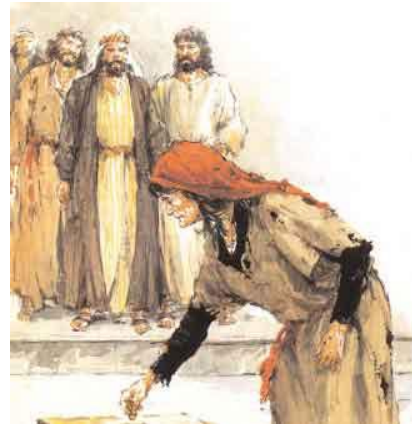
Chúa Giêsu ngồi đối diện với hòm tiền, quan sát dân chúng bỏ tiền vào hòm, và có lắm người giàu bỏ nhiều tiền. Chợt có một bà goá nghèo đến bỏ hai đồng tiền là một phần tư xu. Người liền gọi các môn đệ và bảo: "Thầy nói thật với các con: Trong những người đã bỏ tiền vào hòm, bà goá nghèo này đã bỏ nhiều hơn hết. Vì tất cả những người kia bỏ của mình dư thừa, còn bà này đang túng thiếu, đã bỏ tất cả những gì mình có để nuôi sống mình".

### **Suy niệm Lời Chúa**

## **CHÂN THÀNH VÀ GIẢ TẠO**

Lại một khía cạnh khác của tình yêu: Tình yêu thật thì cho đi hết; còn tình yêu giả thì luôn lợi dụng, lừa dối và chiếm đoạt. Hai khía cạnh này nổi bật trong hình ảnh người Pharisiêu lộng

lấy nhung lụa và bà góa đơn sơ nghèo nàn trước sự quan sát và cái nhìn của Chúa Giêsu.



Tài tình và tinh tế quá! Người ta thường bị đánh lừa trước những vẻ hào nhoáng bên ngoài, nhất là trong tình yêu. Không nói đến tương quan tình yêu đôi lứa hoặc vợ chồng, mà trước bất cứ tương quan nào giữa cuộc sống nhân loại, cái nhìn và đánh giá đầu tiên luôn bị lệ thuộc vào vẻ bề ngoài của sự vật cũng như con người. Lâu dần, khi vẻ bên ngoài bị khám phá, bị lột trần, người ta mới thấy được thực chất bên trong. Và trong tình yêu, nếu chỉ dựa trên vẻ bề ngoài, thì trước sau cũng sẽ bị lừa, bị chiếm đoạt và bị lợi dụng. Những người Biệt Phái bề ngoài sạch sẽ, sang trọng trong áo quần, lịch thiệp trong lời nói, trịnh trọng trong dáng vẻ, vì lúc nào họ cũng tỏ ra mình là bậc thầy thiên hạ. Chỉ có Chúa Giêsu là Thiên Chúa, là Thầy duy nhất và thực sự, mới thấy được thực chất xấu xa của những con người giả hình qua bóng dáng và nhãn hiệu bên ngoài của họ: Họ giả bộ đọc kinh dài để nuốt hết tài sản của các bà góa. Nếu thực như vậy thì bỉ ổi và ghê tởm quá!

Rồi khi nhìn một bà góa bỏ tiền vào thùng trong đền thờ, Chúa Giêsu nhận ra ngay tính cách chân thành và trung thực của tình yêu: những người bỏ nhiều tiền hơn bà góa nghèo, nhưng là tiền dư; còn bà này bỏ ít, nhưng là cho đi tất cả những gì bà có để nuôi thân. Quả thực, nhận xét tinh tế của Chúa Giêsu về tính trung thực của tình yêu rất đáng khâm phục và đón nhận. Một đàn nó dạy ta khi yêu là phải cho đi hết mình. Bà góa yêu Đền Thờ, và qua Đền Thờ là yêu chính Thiên Chúa ngự ở đó, nên đã cho đi hết những gì mình có, cho dù nhỏ bé về vật chất, nhưng lại vĩ đại trong tấm lòng và trong tình yêu. Đàn khác, nó cảnh cáo ta đừng bắt chước sự giả tạo của những người Biệt Phái qua cách sống và cư xử của họ: họ dùng vẻ hào nhoáng bên ngoài để lừa đảo và chiếm đoạt tình yêu hay của cải của những người nhẹ dạ, yếu đuối, đơn sơ chân thành và chưa kịp hiểu biết, ngay cả những người góa



bạ đáng thương cũng không tha. Bức tranh vẽ người biệt phái giả hình và bà góa nghèo chân thành của Chúa Giêsu sẽ mãi mãi ghi trong tim chúng ta. Nét tài tình và tinh tế của nó vừa đẹp trong luật tình yêu, lại vừa là chân lý cuộc sống dẫn ta đến hạnh phúc thiên thu vĩnh hằng.

## **CHÚA NHẬT 33 THƯỜNG NIÊN NĂM B**

**Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô** (Mc 13:24-32)



Khi ấy, Chúa Giêsu phán cùng các môn đệ rằng: "Trong những ngày ấy, sau cảnh khốn cực, mặt trời sẽ ra tối tăm, mặt trăng sẽ mất sáng, các ngôi sao sẽ từ trời rơi xuống và các sức mạnh trên trời sẽ bị lay chuyển. Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con Người ngự đến trên đám mây với đầy quyền năng và vinh quang. Và bấy giờ Người sẽ sai các thiên thần của Người đi quy tụ những kẻ đã được tuyển chọn từ khắp bốn phương, từ chân trời cho đến cùng kiệt trái đất. Nhìn vào cây vả, các con hãy tìm hiểu dụ ngôn này. Khi nó đâm chồi nảy lộc, các con biết rằng mùa hè gần đến. Cũng vậy, khi các con nhìn thấy tất cả những điều đó xảy ra, thì các con hãy biết là Người đã tới gần ngoài cửa rồi. Thầy bảo thật các con: Thế hệ này sẽ chẳng qua đi trước khi mọi sự đó xảy đến. Trời đất sẽ qua đi, nhưng lời Thầy nói sẽ chẳng qua đi.

"Còn về ngày đó hay giờ đó, thì không một ai biết được, dù các thiên thần trên trời, dù Con Người cũng chẳng biết, chỉ có mình Cha biết thôi".

**Suy niệm Lời Chúa**

### **CÓ GÌ VUI!**

Tin Mừng Chúa Nhật 33 Thường Niên luôn nhắc đến cảnh Ngày Tận Thế. Qua tường thuật ấy, người ta tự hỏi Có Gì Vui

trong Ngày Tận Thế? Nội dung của ngày ấy được chia ra ba giai đoạn: Giai đoạn báo trước qua cảnh khốn cực của nhân loại, rồi đến cảnh vũ trụ bị tiêu hủy. Giai đoạn thứ hai là cảnh Con Người, tức Vua Giêsu Kitô ngự đến trong quyền uy và vinh quang cùng với muôn vàn thiên binh trên trời. Và cảnh thứ ba là cảnh phán xét của Thiên Chúa trên nhân loại qua việc họ được phân rẽ thành hai phía tốt và xấu. Kết cục của cảnh phán xét là những người tốt được hưởng vinh quang với Chúa; còn những kẻ xấu thì bị đày ải xa cách Thiên Chúa muôn trùng! Nếu phải trả lời câu hỏi Có Gì Vui trong Ngày Tận Thế, người ta sẽ không thể tìm ra giải đáp chung, mà đúng hơn mỗi cá nhân sẽ tự tìm lấy câu trả lời cho chính mình.

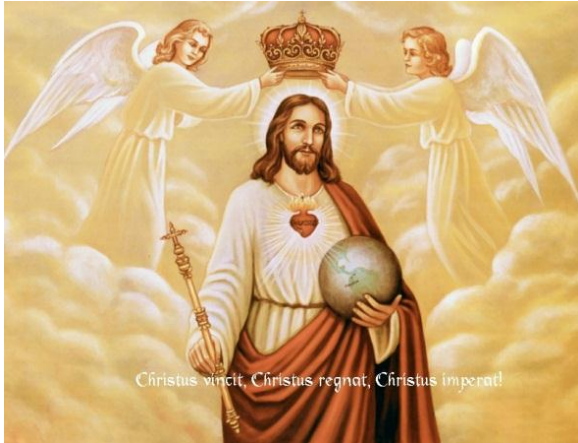
Trên quan điểm vật chất kinh tế, thì Ngày Tận Thế là một sự mất mát thiệt hại to lớn của vũ trụ và con người. Sự biến mất của những tinh tú và các hành tinh ngay trong thái dương hệ cũng kèm theo sự tiêu diệt nhân loại, vì mất ánh sáng, không khí và thực phẩm, sự sống vật chất sẽ hết tồn tại. Người ta đã dùng trí tưởng tượng để làm những phim ảnh phản ánh Ngày Tận Thế để thưởng thức. Sự thưởng thức những hành động mạnh và hồi hộp ấy sẽ chỉ nhất thời, để giúp nhân loại quên đi trong chốc lát sau kết cục của phim ảnh, rằng Ngày đó sẽ còn lâu lắm, hoặc đây chỉ là ảo tưởng hoặc chỉ là sự tiên đoán rất mơ hồ! Tuy nhiên, đối với những ai tin vào Thiên Chúa và tin lời Đức Giêsu Kitô Con Thiên Chúa, thì Ngày Tận Thế luôn rất gần với thân phận mình. Đúng hơn, ngày đó đang đến với từng cá nhân sau mỗi khoảnh khắc thời gian qua đi.

Nhìn dưới khía cạnh tiêu hủy của vũ trụ, có thể không mấy vui, nhưng nếu nhìn bằng niềm tin vào Thiên Chúa, ta có thể nói Ngày Tận Thế sẽ rất vui cho mỗi cá nhân con người, vì là ngày họ được gặp lại chính thân mình đích thực, ngày họ được tái sinh trong hình ảnh của Thiên Chúa tạo dựng và được hưởng niềm hoan lạc vô tận trong Nhà Cha mình. Chúa Giêsu quyền năng và vinh quang cùng với muôn vàn thiên thần đến đón họ về Nhà Cha sẽ là cảnh hạnh phúc nhất của nhân loại. Ngày Tận Thế chắc chắn sẽ không vui đối với những cá nhân bất hạnh, vì đã chọn cuộc sống xa Chúa trên dương thế. Như thế, đau khổ và vui mừng sẽ là giải đáp dành cho mỗi cá nhân

do những chọn lựa sống của họ. Chúa Giêsu nhắc bảo con người: Nếu muốn có niềm vui trong Ngày Tận Thế, hãy nhìn vào dấu chỉ Cây Vả, để chuẩn bị mình biết đón tiếp Chúa, và ngày ấy sẽ trở thành ngày đợi mong, ngày hạnh phúc và ngày đoàn tụ.

## CHÚA NHẬT CHÚA KITÔ VUA

**Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan** (Ga 18: 33b-37)



Khi ấy, Philatô hỏi Chúa Giêsu rằng: "Ông có phải là Vua dân Do-thái không?" Chúa Giêsu đáp: "Quan tự ý nói thế, hay là có người khác nói với quan về tôi?"

Philatô đáp: "Ta đâu phải là người Do-thái. Nhân dân ông cùng các thượng tế đã trao nộp ông cho ta. Ông đã làm gì?" Chúa Giêsu đáp: "Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu nước tôi thuộc về thế gian này, thì những người của tôi đã chiến đấu để tôi không bị nộp cho người Do-thái, nhưng mà nước tôi không thuộc chốn này".

Philatô hỏi lại: "Vậy ông là Vua ư?"

Chúa Giêsu đáp: "Quan nói đúng. Tôi là Vua. Tôi sinh ra và đến trong thế gian này là chỉ để làm chứng về Chân lý. Ai thuộc về Chân lý thì nghe tiếng Tôi".

### Suy niệm lời Chúa

## CHÂN LÝ LÀ CÁI GÌ?

Ngày xưa một người muốn được làm vua, theo thông lệ thường phải thuộc về hoàng tộc. Kẻ được làm vua được gọi là thiên tử, tức con của Trời. Tư cách của vị vua cao sang quyền uy trên cả dân tộc mà ngài thống trị. Ông cầm quyền sinh tử con dân trong tay. Có lẽ sống với quan niệm đó, nên quan Philatô đã ngạc nhiên thắc mắc và hỏi Chúa Giêsu: Ông có phải là vua dân Do Thái không? Câu trả lời của Chúa Giêsu càng làm cho Philatô ngạc nhiên khó hiểu đến thất vọng: Đúng tôi là vua.

Nhưng tôi sinh ra là để làm chứng về Chân Lý. Ai thuộc về chân lý thì nghe tiếng tôi... Với trọng trách làm chứng về chân lý, nên Nước của Chúa Giêsu không thuộc về thế gian này, bởi thế gian không có chân lý, còn quyền của vua thế gian thì đồng nghĩa với bạo lực, nhờ đó ông có thể xây dựng tư cách vua của mình.

Chúa Giêsu đã tuyên bố Ngài đích thực là Vua. Tư cách của Ngài là sinh ra để rao giảng và làm chứng sự thật về Nước Trời. Chân lý của Nước Trời là tình thương và hòa bình vĩnh cửu. Những người thuộc về Nước Trời là đoàn chiên đông vô số kể thuộc mọi quốc gia và mọi dân tộc qua muôn thế hệ. Luật của Vua Giêsu là luật yêu thương: Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu các con. Tư cách và bổn phận của những người thuộc về Chân Lý là rao giảng Tin Mừng Cứu Độ cùng với sự phục sinh và lên trời của Đức Vua Giêsu. Xem ra cuộc sống và sinh hoạt của người dân Nước Vua Giêsu khác xa với đời sống trần gian của những vị vua trần thế. Đối với Philatô, tất cả những điều đó đều là bí mật, nên ông đã thốt lên: Chân lý là cái gì!

Mừng Lễ Chúa Giêsu Vua, chúng ta học được nhiều điều quan trọng trong khung cảnh cuộc đối thoại giữa Ngài với Philatô: Chỉ làm chứng về tư cách của mình khi nào cần tuyệt đối mà thôi, giống như Vua Giêsu không khoe khoang, hoặc bày tỏ quyền uy khi không cần thiết. Cùng với Vua Giêsu, những ai theo Ngài cũng phải sinh ra để làm chứng cho chân lý tình thương như trái tim nhân ái bao la của Ngài luôn rộng mở. Chứng nhân này đòi hỏi sự kiên nhẫn, can đảm, đầy nghị lực và hy sinh đến quên cả mạng sống mình. Và nếu ai tự coi mình thuộc về Nước của Vua Giêsu, người đó tuyệt đối phải chấp nhận thập giá và sẵn sàng chịu đóng đinh vào đó, mới có thể gờ cao cờ chiến thắng vinh quang phục sinh mà Vua Giêsu đã dẫn đầu. Có thể nói thập giá là sự khai mở cho những cuộc đời mới trong Nước Trời; và vinh dự của thập giá chính là chân lý sau cùng của tình thương mà Vua Giêsu đã làm chứng. Hiểu được điều đó sẽ giúp chúng ta vừa thuộc về, và vừa bước đi trong chân lý sự sống vĩnh cửu.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 7

**Tìm Hiểu Thông Điệp**  
**Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót**

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

**Dẫn vào**

Bài viết lần này xin được tiếp tục nhắc đến sự xuất hiện thêm năm lần nữa của từ *merciful* trong thông điệp.<sup>1</sup> Cả năm trích dẫn này đều sử dụng chính cụm từ *merciful love* (*amour miséricordieux*) để diễn tả tình thương xót (lòng thương xót). Theo đó, liệu có hay không câu trả lời “toán học” để có hòa bình và bình an trong tình yêu:

Bao nhiêu phần trăm là công lý  
Bao nhiêu phần trăm là công bằng  
Bao nhiêu phần trăm là bác ái  
Bao nhiêu phần trăm là yêu thương  
Để ta có kết quả là hòa bình  
Để ta có kết quả là bình an.<sup>2</sup>

**Năm lần sử dụng từ *merciful***

1. APV VII 14,6

- *It consists in the constant discovery and persevering practice of love as a unifying and also elevating power despite all difficulties of a psychological or social nature: it is a question, in fact, of a **merciful** love which, by its essence, is a creative love. (VII 14,6)*
- *Il consiste dans la découverte constante et dans la mise en œuvre persévérante de l’amour en tant que force à la fois unifiante et élevante, en dépit de toutes les difficultés psychologiques ou sociales: il s’agit, en effet, d’un amour*

***miséricordieux** qui est par essence un amour créateur. (VII 14,6)*

- Công việc hệ tại sự không ngừng khám phá và kiên trì thực thi tình thương vừa có sức hợp nhất vừa có sức nâng cao, bất chấp mọi khó khăn do bản chất tâm lý hay xã hội: trong thực tế đây là vấn đề của tình **thương xót** tự yếu tính, một tình thương sáng tạo. (VII 14,6)

2. APV VII 14,7

- *In reciprocal relationships between persons **merciful** love is never a unilateral act or process. (VII 14,7)*
- *L'amour **miséricordieux**, dans les rapports humains, n'est jamais un acte ou un processus unilatéral. (VII 14,7)*
- Trong các mối tương quan của con người với nhau, tình **thương xót** không bao giờ là hành vi hay tiến trình một chiều. (VII 14,7)

3. APV VII 14,9

- *In any case, he too can easily find himself in the position of the one who receives, who obtains a benefit, who experiences **merciful** love; he too can find himself the object of mercy. (VII 14,9)*
- *De toute manière, il peut facilement se retrouver lui aussi dans la situation de celui qui reçoit, qui obtient un bienfait, qui rencontre l'amour **miséricordieux**, qui se trouve être objet de miséricorde. (VII 14,9)*
- Dẫn sao đi nữa, người cho cũng có thể dễ dàng gặp lại chính mình trong hoàn cảnh của người nhận, kẻ hưởng lợi, người được cảm nghiệm tình **thương xót**; chính người ấy cũng thấy mình là đối tượng của lòng xót thương. (VII 14,9)

4. APV VII 14,13

- *An act of **merciful** love is only really such when we are deeply convinced at the moment that we perform it that we are at the same time receiving mercy from the people who are accepting it from us. (VII 14,13)*

- *Car elle est réellement un acte d'amour **miséricordieux** seulement lorsque, en la réalisant, nous sommes profondément convaincus que nous la recevons en même temps de ceux qui l'acceptent de nous.* (VII 14,13)
- Một hành động của tình **thương xót** chỉ thực sự là thế khi, ngay lúc thực hiện hành động ấy, chúng ta xác tín sâu xa rằng chúng ta cũng đồng thời đang được nhận hành động của tình thương xót từ chính những người chấp nhận hành động thương xót của chúng ta. (VII 14,13)

#### 5. APV VII 14,14

- *If this bilateral and reciprocal quality is absent, our actions are not yet true acts of mercy, nor has there yet been fully completed in us that conversion to which Christ has shown us the way by His words and example, even to the cross, nor are we yet sharing fully in the magnificent source of **merciful** love that has been revealed to us by Him.* (VII 14,14)
- *Si cet aspect bilatéral et cette réciprocité font défaut, nos actions ne sont pas encore des actes authentiques de miséricorde; la conversion, dont le chemin nous a été enseigné par le Christ dans ses paroles et son exemple jusqu'à la croix, ne s'est pas encore pleinement accomplie en nous; et nous ne participons pas encore complètement à la source magnifique de l'amour **miséricordieux**, qui nous a été révélée en lui.* (VII 14,14)
- Nếu thiếu tính chất hai chiều và hỗ tương, thì những hành động của chúng ta chưa là những hành vi đích thực của lòng thương xót. Cũng vậy, sự cải tà quy chánh nơi chúng ta cũng chưa hoàn tất cách đầy đủ, vì phải là một cuộc hoán cải mà Đức Kitô bằng lời và gương sống của Người đã chỉ cho chúng ta con đường đi tới, thậm chí tới tận thập tự giá. Như thế chúng ta cũng chưa tham dự cách đầy đủ vào nguồn mạch kỳ diệu của tình **thương xót** đã được Đức Kitô mạc khải cho chúng ta. (VII 14,14)

#### Để kết

Câu trả lời cho câu hỏi nêu ra trong phần dẫn vào bài này rõ ràng là: “Không, không thể rạch ròi kiểu toán học”. Để có hòa bình và bình an đích thực, người ta cần bầu khí của “tình thương xót” (*merciful love, amour miséricordieux*) với tính chất hai chiều hỗ tương của tinh thần: “thống nhất trong điều chính, tương nhượng trong điều phụ, bác ái trong mọi sự”.<sup>3</sup>

Thật vậy: (1) “Công việc hệ tại sự không ngừng khám phá và kiên trì thực thi tình thương vừa có sức hợp nhất vừa có sức nâng cao, bất chấp mọi khó khăn do bản chất tâm lý hay xã hội: trong thực tế đây là vấn đề của tình thương xót tự yếu tính, một tình thương sáng tạo”; (2) “Trong các mối tương quan của con người với nhau, tình thương xót không bao giờ là hành vi hay tiến trình một chiều”; (3) “Dẫu sao đi nữa, người cho cũng có thể dễ dàng gặp lại chính mình trong hoàn cảnh của người nhận, kẻ hưởng lợi, người được cảm nghiệm tình thương xót; chính người ấy cũng thấy mình là đối tượng của lòng xót thương”; (4) “Một hành động của tình thương xót chỉ thực sự là thế khi, ngay lúc thực hiện hành động ấy, chúng ta xác tín sâu xa rằng chúng ta cũng đồng thời đang được nhận hành động của tình thương xót từ chính những người chấp nhận hành động thương xót của chúng ta”; và (5) “Nếu thiếu tính chất hai chiều và hỗ tương, thì những hành động của chúng ta chưa là những hành vi đích thực của lòng thương xót. Cũng vậy, sự cải tà quy chánh nơi chúng ta cũng chưa hoàn tất cách đầy đủ, vì phải là một cuộc hoán cải mà Đức Kitô bằng lời và gương sống của Người đã chỉ cho chúng ta con đường đi tới, thậm chí tới tận thập tự giá. Như thế chúng ta cũng chưa tham dự cách đầy đủ vào nguồn mạch kỳ diệu của tình thương xót đã được Đức Kitô mạc khải cho chúng ta”.

---

<sup>1</sup> *Thông điệp Thiên Chúa giàu lòng thương xót* sử dụng 29 lần từ *merciful*.

<sup>2</sup> *Bạn Hữu, Ca từ một số bài hát 1* (TP.HCM: LHNB, 2010), 50.

<sup>3</sup> Câu La Tinh nổi tiếng này "*In necessariis unitas, in dubiis libertas, in omnibus caritas*" được gán cho Thánh Âtinh là tác giả.



BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

# Vượt qua chính mình

**BBT** (Chuyển ngữ từ *CatholicHerald.co.uk*)

**Đây là câu chuyện thật “đây xương máu” của Matthêu Fradd, 28 tuổi. Chúng ta cùng rút ra bài học riêng khi đọc chuyện đời anh trong việc chiến thắng tật “nghiện phim tươi mát”, và anh muốn giúp người khác cũng có thể chiến thắng tật xấu như vậy. Thiết tưởng, câu chuyện của anh có ích lợi cho chúng ta trong cuộc sống.**

Matthêu Fradd bắt đầu xem phim “tươi mát” từ khi anh 8 tuổi. Anh thấy một tạp chí ở nhà kho của một người bà con và anh bị nó “quyến rũ”. Anh cứ loanh quanh tìm điều gì đó tương tự, và lúc anh 11 hoặc 12 tuổi, anh và một người bạn đi ăn cắp báo ở mấy quầy báo và ở các cây xăng. Đó là những tờ báo Playboy (tay ăn chơi) hoặc Penthouse (nhà thổ, nhà điếm). Fradd lợi dụng lúc người ta không để ý thì anh lấy giấu trong áo.

Đó là câu chuyện mà anh kể nhiều lần trên đài truyền hình và đài phát thanh, kể cho nhiều người ở Canada, Ai-len và Mỹ. Anh làm vậy vì anh cho rằng hình ảnh khiêu dâm vô hại, nhưng ma quỷ dùng nó để làm mất khả năng yêu thương của con người. Anh nói rằng nó làm suy nhược nam giới và làm thoái hóa nữ giới.

Anh và vợ là Cameron cùng con gái sống ở Ottawa, Canada. Anh nói rằng bước ngoặt đời anh là Ngày Giới Trẻ 2000 ở

Rôma. Lúc đó anh hoàn toàn không biết về tình trạng của mình và càng đi lễ ít càng tốt. Khi diễn ra Đại hội Giới trẻ, anh bị thu hút bởi chuyến đi tới Âu châu. Anh nói: *"Tư tưởng đó lớn dần theo đức tin hoặc khám phá Chúa Giêsu hoặc lắng nghe ĐGH nói. Thật lòng thì tôi cũng không ham thích"*.

Anh bị thuyết phục bởi các thanh niên khác trên máy bay. Anh nói: *"Tôi chưa bao giờ gặp các Kitô hữu trẻ thực sự tin vào niềm tin của họ, họ sống ngoài giáo huấn của giáo hội về mọi thứ, kể cả về giới tính. Tôi chưa gặp những người bình thường như vậy. Không chỉ bình thường mà rất lạnh nhạt, nhưng tự tin"*.



Anh bắt đầu cầu nguyện xin một dấu chỉ có Thiên Chúa hiện hữu. Trước đó lâu, có vẻ như lời cầu nguyện của anh được đáp lại. Anh cho biết: *"Tôi chưa bao giờ cảm thấy vui như vậy. Tôi chỉ có cảm giác tràn ngập là Thiên Chúa có thật, Ngài yêu thương tôi, và nếu đó là sự thật thì điều đó thay đổi mọi thứ được bao nhiêu? Đó là quá trình tiệm tiến của sự thánh hóa"*.

Anh nhận nhiều lời khuyên về hình ảnh khiêu dâm từ các linh mục. Một số người nói với anh rằng đó là "sự chuẩn bị khủng khiếp đối với hôn nhân", những người khác nói đó chỉ là

“sự giải trí lành mạnh đối với giới trẻ” (Fradd cảm thấy cách nói này không thỏa mãn).

Anh bỏ một thời gian không xem hình ảnh đồi trụy. Anh gia nhập Bộ quản lý mạng ở Canada, và đi làm công tác đạo đức trong nước suốt một năm. Anh kết hôn năm 2006. Lúc này anh “không phải chống trả nhiều mà chỉ thi thoảng”. Anh đã sa ngã tồi tệ. Anh nói: *"Khi vợ tôi đọc Kinh thánh với các phụ nữ khác, nói với họ về phẩm cách phụ nữ, thì tôi xem hình ảnh tươi mát"*.

Anh nói anh cảm thấy “rất xấu hổ”, và anh nói với linh mục giải tội rằng anh “yếu đuối và mệt mỏi” vì cứ tái phạm hoài. Vị linh mục đề nghị anh xin Đức Trinh nữ Maria trợ giúp. Anh không tin sẽ tác dụng nhưng anh nghĩ cứ thử xem sao. Anh tâm sự: “Từ hôm đó, tôi đọc kinh Mân Côi và cầu nguyện theo ý đó. Sau mỗi chục kinh Mân Côi, tôi nâng chuỗi Mân Côi lên trên đầu như sợi xích ở hai tay và nói: *"Lạy Đức Mẹ, xin nhận râu chuỗi của Mẹ, bây giờ con lột bỏ xiềng xích của lòng ham muốn đê hèn"*. Cuối cùng anh cảm thấy “cơ nghiệm bỏ đi”. Và anh đã bỏ được tật xấu đó mãi mãi.

Matthêu Fradd nói thêm: “Điều đó không xảy ra qua đêm, tôi không có ý nói nó không thể nào lại xảy ra. Sự thuần khiết là cuộc chiến thường nhật. Nó không là đích để bạn đạt tới và bạn tỉnh thức nghĩ rằng: *Ồ, tôi thuần khiết rồi*. Là một Kitô hữu, sự thuần khiết không là đích đến, Nước Trời mới là đích đến”.

Chỉ vài tháng sau, Fradd không biết có thể giúp người khác bằng cách nào khi họ phải đấu tranh như mình. Anh thu bằng lời nói và tung lên các trang mạng “rẻ tiền” mà anh đã từng xem. Anh được nhiều người trên thế giới trao đổi qua e-mail.

Năm 2009, một linh mục cho anh 12.000 USD để chuyển trang [ThePornEffect.com](http://ThePornEffect.com) thành cái gì đó “sạch sẽ” và chuyên nghiệp. Hiện nay, trang này mỗi ngày có khoảng 7.000 lượt truy cập, có những bài viết và phỏng vấn những người đã làm về công nghệ phim ảnh khiêu dâm, kể cả Donny Pauling (một

cựu nhà xuất bản báo Playboy), và April Garris (một cựu diễn viên đóng phim tươi mát).

Trang này cũng có diễn đàn "The Revolution" (Cách mạng), dành cho những người đang muốn "vượt qua chính mình", với những câu chuyện chiến thắng chính mình của những người đã bỏ được thói xấu đó và mục "battle cry" (cuộc chiến nước mắt) của những người đang giữa đường chiến đấu. Trang này gây xúc động và tự thuật: Đọc để cảm nghiệm.

Fradd khuyên người ta nên chân thật và thừa nhận rằng những người đi nhà thờ vẫn có thể nghiệm xem hình ảnh tươi mát. Anh nói: *"Những người ngồi kế tôi trong nhà thờ có thể không tin có vấn đề về phim ảnh khiêu dâm, có thể họ cũng xem và nghiệm".* Có những người "dị ứng" khi nói về phim ảnh khiêu dâm. Fradd bây giờ cũng vậy.

Anh nhận ra rằng "quỹ dâm dục" không dễ triệt nếu không cẩn trọng. Anh tổ chức những buổi họp mặt tại các quán bar hoặc CLB nhạc jazz để nói chuyện về công nghệ phim ảnh đồi trụy. Có khi anh phỏng vấn Garris hoặc Pauling trên sân khấu. Anh nói: *"Mọi người có thể đến một môi trường lãnh đạm, mua ít rượu và chỉ để nghe nói chuyện... Đó là cách Phúc âm hóa cũng thuyết phục được 50%".*

Từ kinh nghiệm thực tế của mình, Fradd khuyên ăn chay, cầu Thánh Thể và lần chuỗi Mân Côi. Anh nói: *"Nếu không thể khước từ một miếng bánh, một ly cà-phê, thì làm sao có thể cưỡng lại cơn cám dỗ về phim ảnh tươi mát? Cầu nguyện mà không ăn chay cũng giống như đấu quyền anh với hai tay bị trói phía sau lưng vậy, và ăn chay mà không cầu nguyện chỉ như ăn kiêng mà thôi".*

Vấn đề không phải là xem hay không xem phim ảnh xấu, mà là cố gắng hoàn thiện và nên thánh. Fradd nói thêm: *"Chúng ta muốn là loại người đó thì khi chúng ta chết, ma quỷ sẽ mở tiệc ăn mừng. Nó sẽ nói: Cảm ơn Chúa đã đi xa. Tôi không muốn ma quỷ ăn mừng, và tôi nghĩ chắc hẳn các bạn cũng muốn như tôi".*

# NHỮNG LỜI KHÔN NGOAN

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"  
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

**129** Tôi nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa, Mẹ phán dạy tôi: **Linh hồn nào trung thành vâng theo những soi sáng của ơn thánh Thiên Chúa làm đẹp lòng Người biết bao! Mẹ đã ban Đấng Cứu Độ cho thế giới; còn con, con phải nói cho thế giới biết về Lòng Thương Xót bao la của Người và chuẩn bị cho thế giới tiếp đón Người đến lần thứ hai. Người không đến trong tư cách Đấng Cứu Thế nhân lành, nhưng trong tư cách một Thẩm Phán chí công. Ôi! Khủng khiếp thay ngày ấy. Ngày đã được xác định là ngày của phép công thẳng, ngày của cơn nghĩa nộ Thiên Chúa. Các thiên thần còn phải run rẩy trước ngày ấy. Con hãy nói cho các linh hồn biết về lòng nhân lành vô biên của Chúa trong khi vẫn còn thời giờ ban phát Lòng Thương Xót. Nếu lúc này con im tiếng, con sẽ phải trả lễ với vô số linh hồn trong ngày kinh hoàng ấy. Con đừng sợ hãi gì. Hãy trung thành cho đến cùng. Mẹ cảm thông với con (NK 635)**

**130** Lòng Thương Xót của Chúa cao vời hơn mọi kỳ công của Người (NK 637)

**131** Những việc lớn lao nhất, nếu được thực hiện theo ý riêng sẽ chẳng có giá trị gì trước mắt Cha, chúng thường là không phù hợp với thánh ý Cha và đáng phạt hơn là đáng thưởng. (NK 639)

**132** Sự cao cả của một người được chứng thực qua các việc làm chứ không phải bằng những lời nói hoặc cảm nghĩ của họ. (NK 663)



**133** Đón nhận ánh sáng Thiên Chúa và nhận ra những gì Người muốn về chúng ta nhưng rồi không chịu làm theo là một sự xúc phạm nặng nề đến uy linh của Người. Một linh hồn như thế đáng bị Thiên Chúa ruồng bỏ hoàn toàn. Họ giống như Luxiphe, kẻ có ánh sáng rạng rỡ, nhưng không làm theo thánh ý Chúa. (NK 666)

**134** Tổng Lãnh Thiên Thần Micae không có một tấm gương nào để noi theo trong việc chu toàn thánh ý Chúa, thế mà ngài đã tận trung làm trọn thánh ý Chúa. (NK 667)

**135** Điều thiết yếu của các nhân đức là thánh ý Chúa. Ai thực thi thánh ý Chúa một cách trung thành là người thi hành tất cả các nhân đức. (NK 678)

**136** Đối với tôi cực hình và đau khổ, bách hại và chống đối muôn hình vạn trạng do thánh ý Chúa gởi đến còn ngọt ngào hơn sự rạng danh, lời khen ngợi và trọng kính do ý riêng tôi. (NK 678)

**137** Mẹ đang khóc nức nở và bao che cho chúng ta khỏi hình phạt kinh khủng của Thiên Chúa. Thiên Chúa muốn giáng hình phạt khủng khiếp nhưng chưa thể làm được vì Mẹ Người đang bảo bọc cho chúng ta. (NK 686)

**138** Con hãy đọc không ngừng chuỗi kinh mà Cha đã dạy cho con. Bất cứ ai đọc chuỗi kinh này sẽ nhận được Lòng Thương Xót bao la trong giờ lâm tử. Một tội nhân dù chai đá cứng lòng đến mấy, nhưng nếu đọc chuỗi kinh này, dù chỉ một lần duy nhất mà thôi cũng sẽ nhận được ơn thánh do lòng lân tuất vô cùng của Cha. (NK 687)

**139** Nếu không nhờ Mẹ Thiên Chúa, tất cả cố gắng của chúng ta cũng chẳng ích lợi bao nhiêu. (NK 686)

## TIN GIÁO HỘI HOÀN VŨ

**Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI ban ơn toàn xá cho các tín hữu trong Năm Đức Tin!**

**VATICAN. - Đức Thánh Cha Biển Đức 16 ban ơn toàn xá cho các tín hữu nhân dịp Năm Đức Tin từ ngày 11-10-2012 đến ngày 24-11-2013, theo những điều kiện được Tòa Ân Giải thông báo.**

Trong Sắc lệnh ký ngày 14-9-2012 và được Phòng Báo Chí Tòa Thánh phổ biến hôm 5-10-2012, Tòa Ân Giải nhắc lại chủ đích của ĐTC khi ấn định Năm Đức Tin nhân dịp kỷ niệm 50 năm khai mạc Công đồng chung Vatican 2 là để:

"mời gọi Dân Chúa và các Giám Mục toàn thế giới, hiệp với Đấng Kế Vị Thánh Phêrô, tưởng niệm Hồng ân đức tin quý giá trong thời kỳ ân phúc Chúa ban cho chúng ta (Porta fidei, n. 8), để tất cả các tín hữu được cơ hội tuyên xưng niềm tin nơi Chúa Phục Sinh tại các Nhà thờ chính tòa và các thánh đường trên toàn thế giới, tại tư gia và trong gia đình họ, để mỗi người mạnh mẽ cảm thấy nhu cầu am tường hơn và thông truyền cho các thế hệ tương lai đức tin ngàn đời. Ngoài ra, Năm Đức Tin cũng có mục đích kêu gọi tất cả các tín hữu, riêng rẽ hoặc chung với cộng đoàn, làm chứng công khai về đức tin của mình trước mặt tha nhân trong những hoàn cảnh đặc thù của đời sống thường nhật".

Sau khi nhắc lại giáo lý của Hội Thánh Công Giáo về ân xá, Sắc Lệnh khẳng định rằng Ơn toàn xá được ban cho các tín hữu để hỗ trợ họ về đàng thiêng liêng trong việc theo đuổi các mục đích nói trên: Giáo Hội dùng quyền quản lý ơn cứu chuộc do Chúa Kitô thực hiện, thông ban cho các tín hữu sự tham phần vào sự sung mãn ấy của Chúa trong cộng đồng hiệp thông của các thánh, cung cấp dồi dào cho họ các phương thế để đạt tới ơn cứu độ".

### **Những trường hợp được ơn toàn xá**

Sau lời dẫn nhập trên đây, Tòa Ân Giải tối cao cho biết trong trọn Năm Đức Tin (11-10-2012 / 24-11-2013), các tín hữu có thể được hưởng ơn toàn xá, tha các hình phạt tạm vì tội lỗi,

nhờ lòng từ bi của Chúa, và có thể nhường các ơn này cho các linh hồn nơi luyện ngục, nếu họ thành tâm thống hối, xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha:

1. Mỗi khi họ tham dự ít là 3 bài giảng trong cuộc đại phúc hoặc ít là 3 bài học về các Văn kiện Công Đồng chung Vatican hay là về những khoản trong Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công giáo, tại bất kỳ nhà thờ nào hoặc tại nơi thích hợp.

2. Mỗi khi họ hành hương tại một Vương Cung Thánh Đường Giáo Hoàng, một hang toại đạo Kitô, một Nhà thờ chính tòa, một nơi thánh do Bản quyền địa phương chỉ định cho Năm Đức Tin, ví dụ các Tiểu Vương cung thánh đường, các Đền Thánh dâng kính Đức Mẹ, các Tông Đồ và các Thánh Bồn mạng và tham dự tại có một lễ nghi thánh hoặc ít là dừng lại suy niệm một lúc và kết thúc bằng kinh Lạy Cha, kinh Tin Kính dưới bất kỳ hình thức nào hợp pháp, kêu cầu Đức Trinh Nữ Maria, và các Thánh Tông Đồ hoặc Thánh Bồn mạng, tùy theo trường hợp;

3. Mỗi khi họ tham dự thánh lễ trọng thể hoặc Phụng vụ giờ kinh, kèm theo việc tuyên xưng đức tin, dưới bất kỳ hình thức nào hợp pháp, trong những ngày do Bản quyền địa phương ấn định cho Năm Đức Tin (ví dụ vào những lễ trọng kính Chúa, Đức Mẹ, lễ kính các Thánh Tông Đồ và Bồn mạng, lễ kính Tòa Thánh Phêrô) tại bất kỳ nơi thánh nào.

4. Vào một ngày tín hữu tùy ý chọn lựa, trong Năm Đức Tin, để kính viếng giếng rửa tội hoặc nơi khác, mà họ đã lãnh nhận bí tích Rửa Tội, và lập lại những lời hứa khi chịu phép rửa, theo bất kỳ hình thức nào hợp pháp.

\*\*\* Các GM giáo phận, và các vị tương đương theo luật, nhân dịp buổi cử hành chính yếu, ví dụ ngày 24-11-2013, lễ Chúa Kitô Vua, kết thúc Năm Đức Tin, có thể ban Phép Lành Tòa Thánh với ơn Toàn Xá, cho tất cả các tín hữu thành tâm lãnh nhận Phép Lành này.

Tòa Ân Giải Tội Cao nói thêm rằng "Những tín hữu thành tâm thống hối và không thể tham dự các lễ trọng vì lý do hệ



trọng, như tất cả các nữ đan sĩ sống trong Đan viện kín vĩnh viễn, những người sống ẩn dật, các vị ẩn tu, các tù nhân, người già yếu, bệnh tật, cũng như những người phục vụ tại các nhà thương, bệnh xá, cũng được hưởng ơn Toàn Xá với cùng điều kiện nói trên, nếu tại tư gia hoặc tại nơi mà họ bị ngăn trở, họ hiệp ý với các tín hữu hiện diện, đặc biệt trong những lúc lời Đức Thánh Cha và các Giám Mục giáo phận được truyền hình hoặc truyền thanh, họ đọc Kinh Lay Cha, kinh Tin Kính dưới bất kỳ hình thức nào, và các kinh khác phù hợp với mục đích của Năm Đức Tin, dâng những đau khổ và khó khăn trong cuộc sống của họ". (SD 5-10-2012)

**G. Trần Đức Anh OP**

## **TIN CỘNG ĐOÀN**

### **DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX GP BÙI CHU**

- 1. Cha Tổng Linh hướng - Gioakim Ngô Minh Mạnh**
- 2. Cha Phó Tổng Linh hướng - Đa Minh Đình Ngọc Hoàn**

#### **Ban thường vụ:**

**Giuse Nguyễn Ngọc Đảm – Trưởng Ban chấp hành**

**Phêrô Trần Văn Lâm – Phó nội vụ**

**Giuse Đình Hữu Tiên – Phó ngoại vụ**

**Vinh Sơn Phạm Văn Thái – Thư ký**

**Teresa Phạm Thị Vân – Thủ quỹ**

#### **Các Ủy viên:**

**Giuse Trần Văn Cảnh - Ủy viên Phụng tự**

**Gioakim Ngô Văn Cảnh - Ủy viên Tuyên huấn**

**Maria Vũ Thị Lan - Ủy viên Bác ái Xã hội**

**Giuse Ngô Quang Trưng - Ủy viên Thông tin liên lạc**

**Maria Vũ Thị Cấn - Ủy viên**

**Phêrô Đỗ Khắc Tiêm - Ủy viên**

**Maria Nguyễn Thị Tâm - Ủy viên**

## PHÂN ƯU

Cộng Đoàn LCTX TGP Sài Gòn được tin buồn:



### Cha Gioan Baotixita Nguyễn Bá Vi

Sinh ngày: 01-07-1941 tại Long An  
Thụ Phong Linh Mục: 18-07-1974 tại Đà Nẵng  
Đã trở về nhà Cha: 10-10-2012 tại giáo xứ Khánh Hội  
Thánh lễ an táng: 13-10-2012 tại giáo xứ Nghĩa Hòa  
(do Đức Giám Mục Phụ Tá Phêrô Nguyễn Khảm chủ tế)  
(an táng tại nghĩa trang giáo xứ Đa Minh (Biên Hòa))

Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn xin thành kính phân ưu cùng Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót giáo xứ Nghĩa Hòa. Nguyện xin Thiên Chúa sớm đưa linh hồn **Cha Gioan Baotixita Nguyễn Bá Vi** vào hưởng nhan Thánh Chúa.

DIỄN ĐÀN

# Chết Là Gì ?

**Maria Mỹ Ánh**

CB LCTX Gx Hoà Bình

*Tôi đi trước hẹn gặp nhau ở đó  
Ai thay da mỗi mỗi sống trên đời?  
Kẻ trước, người sau xếp hàng xuống mộ,  
Biết đâu là khởi điểm cuộc rong chơi...*

Qua mọi thời đại, CHẾT là cái gì ghê gớm và đáng sợ nhất. Nếu ai đó nói chết đâu có gì phải sợ, e rằng người ấy nói không thật lòng hay “bạo miệng” để che giấu nỗi sợ hãi trong lòng chẳng? Sợ, nhưng chưa ai thoát chết bao giờ! Vì thế nhiều người trào phúng về cái chết, về “thế giới bên kia” để tự an ủi hoặc tự trấn an mình và mở ra một khái niệm về cái chết: “Biết đâu là khởi điểm cuộc rong chơi” – như ai đó đã viết như vậy. Nhưng có được “rong chơi” không thì còn phải chờ...

Chết có nhiều kiểu, đa dạng, đủ mọi tư thế với rất nhiều lý do. Nhưng khái niệm về cái chết có lẽ có 3 cách mà nhiều người thừa nhận cho đến bây giờ. Sau này có thêm nữa hay không thì chưa biết.

- Nhà văn Nam Tư Ivo Andrić nói về cách chết thứ nhất: *"Mắt còn nhìn, miệng còn nói, con người vẫn tiếp tục sống, nhưng đời sống thực sự không còn nữa... đến nỗi mình chết không được, chỉ mục nát dần dần như cây cột cắm xuống đất, mà thân mình thuộc về mọi người, chỉ trừ thuộc về mình".*

Đọc xong ta cứ thấy rờn rợn. Không phải cô độc, cũng không phải cô đơn. Nó là sự **mùn dần ra** từng ngày của một đời không lối thoát. Chính người đời đã đẩy một con người đến tình trạng này. Họ không phải bắt toại trên giường, họ vẫn đi đứng, nói năng, làm việc *"mà thân mình thuộc về mọi người,*

*chỉ trừu thuộc về mình". Họ "chết trong khi đang sống: Ta thường thức được sự chết đến cùng độ mà một người sống có thể thường thức được" (F. Mauriac), đủ thấy con người đã "giết chết" con người ghê gớm đến chừng nào! Giết bằng những động thái kỳ thị, thờ ơ, chèn ép, khinh khi, làm nhục, bỏ mặc, ghẻ lạnh, đàn áp, chì chiết,... Họ bị tra tấn từng phút, từng giờ trong một "chiếc hộp đóng kín": Đó là chính mái nhà thân yêu của họ, hay nơi họ đã từng gắn bó rất nhiều năm gần như cả một đời người. Và ta tự hỏi ta đã từng làm gì, đối xử như thế nào để một con người phải đi đến "tận cùng của cái chết mà tim vẫn còn đập chưa?". Ta xem phim Trung quốc có câu rất quen thuộc: **"Tao sẽ làm cho mày sống không bằng chết"**. Nghe như bản án tử hình nhưng chưa được thi hành.*

Ta tự hỏi: Thiên tai bão lũ được người ta tìm đủ mọi cách để ngăn chặn, khắc phục, cho dù trong vô vọng cũng cố làm cho bằng được, để con người bớt nhọc nhằn. Còn những điều chính con người tạo ra cho đồng loại, ta có thể khắc phục được, tại sao ta không làm để con người bớt khổ? Điều đó cho thấy lòng người thật khó lường và hẹp hòi quá đỗi, nếu không nói là quá độc ác!

Chúa dạy: **"Người phải yêu người thân cận như chính mình"** (Mt 21, 39). **Ta sẽ phải trả lời câu này trước khi thật sự được "rong chơi ở cõi bên kia"**.

- Có câu chuyện kể về tấm bia mộ với những câu kỳ lạ: *"Ông (bà)... qua đời lúc 70 tuổi nhưng ông (bà)... đã thực sự chết lúc 40"*.

"Chết thực sự" chưa hẳn là "nhắm mắt xuôi tay" và 30 năm qua người đó vẫn đi lại, nói năng, suy nghĩ, nhưng ông (bà)... đã "chết" trong lòng mọi người, trong lòng những kẻ thân yêu, khi họ đã bị tổn thương quá nhiều, cứ lặp đi lặp lại, làm cho vết thương lòng không bao giờ được lành vì cứ bị giày xéo, chà đạp, bằm vằm,... để mỗi ngày một lớn hơn, sâu hơn và không hề có ý định dừng lại cho đến lúc ông (bà) chết ở tuổi 70! Giá như họ chết sớm hơn...!!!



*Những kiếp người sống lâu trăm tuổi*

*Y như một dây bình vôi*

*Càng sống càng tồi*

*Càng sống càng bé lại (Lê Đạt)*

Sự sống cao quý không hề tại ở chỗ lâu hay mau. Vì sống càng lâu càng sinh ra nhiều tật và tội, như Chúa đã nói: "*Ai thấy mình không có tội thì hãy ném đá người phụ nữ ngoại tình*". Tất cả đều bỏ đi, **bắt đầu từ những người lớn tuổi...** (x. Ga 8, 3-11).

Nhưng cũng có những người chết đi để lại bao hồi tiếc vì có biết bao người cần đến họ. Và rồi ta cũng tự hỏi: Tôi đã chết trong lòng mọi người chưa? Khi tôi đã, đang và sẽ làm cho người khác tổn thương, đau đớn, uất ức,... để với mọi người tôi đã chết khi tuổi đời chưa được là bao, tôi ở giữa mọi người như một "bóng ma" mang bộ mặt gớm ghiếc của thần chết, bị mọi người nghi kỵ, đề phòng, xa lánh và ghê tởm? Sống làm sao khi "*càng cay nghiệt lắm, càng oan trái nhiều*"? (Truyện Kiều)

- Mở đầu kinh Hòa Bình của Thánh Phanxicô Assisi: "*Lạy Chúa từ nhân! Xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người...*". Ta có thể rất siêng năng "làm việc Đức Chúa Trời" như đọc kinh, dự lễ, lần hạt, hát thánh ca, và rất nhiều việc tốt lành khác... Quá tốt trong việc "phụng sự Chúa", nhưng với người đồng loại thì sao?

Trong cả 4 Tin Mừng, Chúa Giêsu vào Đền thờ ít hơn ở giữa mọi người: Chữa người bệnh tật, bênh vực kẻ cô thân, cứu người bị kết án, thăm viếng, ủi an những người đau khổ, ăn uống với người tội lỗi,... **Chúa mến yêu và phụng sự Thiên Chúa Cha trong mọi người.** Cả kinh Hòa Bình như cuộc đời của một con người với con đường thập giá: Phải từ bỏ chính mình và vác thập giá mình hằng ngày đi theo Chúa. Có thể vì thập giá quá nặng so với con người mong manh, yếu đuối, hom hem như ta, nên ta đã bao phen ngã sấp và thập giá đã đè ta xuống tưởng chừng không thể nào trỗi dậy được. Và trong cuộc hành trình gian khổ đó, ta phải đối mặt với bao điều "sống

không bằng chết”, vì Chúa vác thập giá không đi trên đường cái quan hay đồng bằng, mà leo lên ĐỒI SỌ, nên ta phải cố để “*đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lừng nhục... tìm yêu mến người hơn được người mến yêu...*”. Quả là khó quá! Cay đắng tràn lan mà ngọt ngào thì còn ở phía trước. Chúa có ông Simeon vác dùm thập giá. Còn ta? Tạ ơn Chúa, cũng có rất nhiều “ông, bà Simeon” nâng đỡ bớt gánh nặng của cuộc đời. Ta đã “phụng sự Chúa trong mọi người” nên ta cũng được mọi người “chia ngọt sẻ bùi” để đắng cay bớt phần cay đắng.

Tất cả những việc chúng ta làm trong cuộc hành trình dài của một đời người luôn là khí cụ bình an của Chúa, dù cho chúng vẫn còn sù sì, thô sơ, đầy khiếm khuyết, nhưng nhờ bàn tay tài hoa của NGƯỜI THỢ GỖM mỗi ngày trau chuốt, sửa sang nên tinh vi và đẹp đẽ hơn, nếu ta biết tín thác vào Người.

Một người cha đã chúc con trong ngày sinh nhật: “*Con ơi! khi sinh ra con khóc, mọi người cười. Con sống sao để khi ra đi con mỉm cười mà mọi người nhỏ lệ*”. Giọt lệ này không có sẵn ở khóe mắt để chực chờ rơi như “nước mắt cá sấu” mà nó ở tận trong tim, chỉ để dành khóc thương người đồng cảm...

Và rồi tấm màn nhung của sân khấu cuộc đời khép lại. Ta giã từ vở diễn cuối cùng, khép lại một đời với rất nhiều vai diễn có khi ta không muốn, ta diễn mà thấy đau lòng, ta phải diễn dù thấy khinh vai diễn của mình... Ta đi về nơi không có sân khấu để khỏi phải mang nghiệp diễn viên: **Về nhà Cha**, kết thúc cuộc lữ hành, là chết. Vậy chết là gì? Thánh Phanxicô giải thích: “**Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời**”.

Còn ta:

*Mong cỏ nội*

*Xóa đi ngàn chuyện dở*

*Để trên mồ*

*Con dế dẫm sương kia*

*Vẫn thay mình*

*Kể đẹp chuyện đêm khuya (Thanh Châu).*

# Gx Bình Lợi hòa âm đức tin

Thom. Aq. Trầm Thiên Thu



và mừng sinh nhật thứ 5 của CĐ LCTX Gx Bình Lợi.

16 giờ cộng đoàn cùng lần Chuỗi Mân Côi, tiếp theo là Chuỗi LCTX, sau đó là Thánh lễ, chủ tế là Lm Vinh-sơn Ngô Minh Tân, quản xứ Bình Lợi kiêm linh hướng CĐ LCTX Gx Bình Lợi.

Trời đẹp. Một điều thuận lợi. Gx Bình Lợi tổ chức buổi tôn vinh LCTX vào ngày ba-trong-một. Thứ nhất là Thứ Sáu, ngày Đức Kitô chịu khổ nạn để cứu độ nhân loại, ngày chứng minh LCTX qua dòng Máu và Nước chảy đến giọt cuối cùng từ Thánh Tâm Chúa Giêsu; thứ nhì là Tháng Mười, tháng Mân Côi; thứ ba là Năm Đức Tin vừa khai mạc được một ngày (\*). Một sự trùng khớp kỳ lạ. Có thể đây là bản tổng phổ hòa âm đức tin của Gx Bình Lợi!

Bài đọc 1 là sách Khôn Ngoan: *"Tôi nguyện xin, và Thiên Chúa đã ban cho tôi sự hiểu biết. Tôi kêu cầu, và **thần khí Đức Khôn Ngoan** đã đến với tôi. Đức Khôn Ngoan, tôi đã quý trọng còn hơn cả vương trượng, ngai vàng. Tôi không coi của cải là gì so với Đức Khôn Ngoan. Đối với tôi, trân châu bảo ngọc chẳng sánh được với Đức Khôn Ngoan, vì vàng trên cả thế giới, so với Đức Khôn Ngoan, cũng chỉ là cát bụi, và bạc, so với Đức Khôn Ngoan, cũng kể như bùn đất"* (Kn 7:7-9). Đức Khôn Ngoan rất cần thiết trong cuộc sống, vì đó là một trong bảy ơn

của Chúa Thánh Thần. Quả thật, Thần Khí vô cùng quan trọng trong đời sống Kitô hữu, và người ta phải thực sự “khôn ngoan” thì mới dám tuân theo mệnh lệnh của Đức Khôn Ngoan.

Ai sống khôn ngoan thì biết tín thác vào Chúa, ai tín thác vào Chúa thì được an tâm, như lời đáp ca được ca đoàn Vô Nhiễm dùng bài thánh ca “Đồng Cỏ Tươi” mà cố nhạc sư Hùng Lân dùng lời Thánh vịnh 22 để dệt nhạc: *“Đồng (là) đồng cỏ tươi, Chúa chăn cho tôi nghỉ ngơi, suối ngọt cỏ non xanh rì, tôi nay còn thiếu thốn chi? Vui thay mà cũng phúc thay!”*. Quả thật, có Chúa là gia nghiệp thì linh hồn thật vui sướng và hạnh phúc!

Bài đọc 2 là Thư gửi Giáo đoàn Ga-lát, rất thích hợp khi chúng ta vừa khai mạc Năm Đức Tin. Thánh Phaolô xác định: *“Những ai dựa vào đức tin, những người ấy là con cái ông Áp-ra-ham”* (Gl 3:7), mà ông Áp-ra-ham được Thiên Chúa kể là người công chính (Gl 3:7), nghĩa là nếu chúng ta sống đức tin thì chúng ta là con cái của người công chính Áp-ra-ham. Thánh Phaolô nói thêm: *“Những ai dựa vào những việc Luật dạy phải làm thì đều chuốc lấy lời nguyền rủa, vì Kinh Thánh viết: Đáng nguyền rủa thay mọi kẻ không bền chí thi hành tất cả những gì chép trong sách Luật!”* (Gl 3:10). Những ý tưởng rất hay khi nói đến đức tin, đặc biệt trong Năm Đức Tin này, để nhắc nhở chúng ta “tự kiểm tra” chính đức tin của mình.

Luật là luật. Luật giúp củng cố đức tin, nhưng luật không là đức tin, luật chỉ dành cho người cứng lòng tin hoặc tin suông (nói tin mà lòng chưa hẳn tin), còn người tin thì không cần luật: *“Lẽ Luật không lệ thuộc đức tin, nhưng ai thực hành những điều Lẽ Luật dạy, thì nhờ đó sẽ được sống. Đức Kitô đã chuộc chúng ta cho khỏi bị nguyền rủa vì Lẽ Luật, khi vì chúng ta chính Người trở nên đồ bị nguyền rủa, vì có lời chép: Đáng nguyền rủa thay mọi kẻ bị treo trên cây gỗ! Như thế là để nhờ Đức Giêsu Kitô, các dân ngoại cũng được hưởng phúc lành dành cho ông Áp-ra-ham, và để nhờ đức tin, chúng ta nhận được ơn Thiên Chúa đã hứa tức là Thần Khí”* (Gl 3:12-14).

Phúc Âm kể chuyện một người nọ đến nhà một người bạn vào lúc nửa đêm để vay 3 chiếc bánh vì anh ta có khách lỡ



đường. Chủ nhà không muốn thức dậy. Nhưng người kia cứ lải nhải mãi, cố mặt dày mà ở lì trước cửa, thế nên chủ nhà đành ra khỏi giường, đi lấy bánh và đưa cho anh ta để anh ta đi cho rảnh nợ. Chúa Giêsu giải thích: *"Dẫu người kia không dậy để cho người này vì tình bạn, thì cũng sẽ dậy để cho người này tất cả những gì anh ta cần, vì anh ta cứ lì ra đó"* (Lc 11:8). Chữ "lì" ở đây nghe chừng không thú vị lắm, nhưng chính chữ "lì" đó lại nói lên LCTX vô biên, LTX ấy vẫn được ban cho chúng ta ngay cả khi chúng ta chưa mở miệng kêu xin, hoặc chỉ là suy nghĩ. Vì thế, chúng ta xin thì Thiên Chúa không thể không nghe: *"Thế nên Thầy bảo anh em: anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho. Vì hễ ai xin thì nhận được, ai tìm thì thấy, ai gõ cửa thì sẽ mở cho"* (Lc 11:9-10).

Chúa Giêsu dẫn chứng rõ ràng: *"Ai trong anh em là một người cha, mà khi con xin cá, thì thay vì cá lại lấy rắn mà cho nó? Hoặc nó xin trứng lại cho nó bò cạp? Vậy nếu anh em vốn là những kẻ xấu mà còn biết cho con cái mình của tốt của lành, phương chi Cha trên trời lại không ban Thánh Thần cho những kẻ kêu xin Người sao?"* (Lc 11:11-13).

Chuỗi Mân Côi và Chuỗi LCTX có điểm chung: 50 lần lặp đi lặp lại một lời cầu. Chuỗi Mân Côi có những lời cầu có vẻ "phức tạp" hơn vì dài hơn so với Chuỗi LCTX, nhưng Chuỗi kinh nào cũng giản dị, dễ thuộc, và đầy tâm tình. Đặc biệt là Chuỗi LCTX là lời cầu xin trực tiếp với Chúa Cha: *"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"*.

Chúa Giêsu chỉ cho cách cầu nguyện tuyệt vời. Trước là "viện cớ" Chúa Con phải chịu khổ nạn: *"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Chúa Giêsu Kitô"*, sau đó mới xin: *"Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"*. Lời cầu này không hề ích kỷ, không cầu xin vì tư lợi, không dùng đại từ ngôi thứ nhất số ít "con" mà dùng đại từ ngôi thứ nhất số nhiều "chúng con", đó là lời cầu xin chung cho mọi người trên khắp thế giới. Quả thật, đây là lời cầu mang tính đại kết.

Lm Vinh-sơn Tân nói: *"Tôi nghe anh chị em lần Chuỗi LCTX mà thấy mũi lòng. Người ta cho rằng Chuỗi Mân Côi và Chuỗi*

*LCTX cứ lặp lại một lời kinh hóa nhàm, nhưng thực ra hai Chuỗi này rất hiệu quả. Chân phước Gioan Phaolô II không ngày nào không lần Chuỗi Mân Côi. Ngài đã dâng sứ vụ của ngài cho Đức Mẹ. Ngài còn ban hành Tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (Misericordia Dives), trong đó ngài nhắc đến LCTX 28 lần”.*

Kinh Lạy Cha là kinh do chính Chúa Giêsu dạy các tông đồ cách cầu nguyện, còn kinh LCTX cũng do chính Chúa Giêsu mặc khải cho Thánh nữ Faustina. Chúa Giêsu xác quyết với Thánh nữ: *“Hãy khuyến khích các linh hồn lần Chuỗi LCTX mà Ta trao cho con. Chuỗi kinh này sẽ làm Ta vui mừng ban cho họ mọi điều mà họ xin bằng cách đọc Chuỗi kinh này. Khi các tội nhân cứng lòng mà đọc Chuỗi kinh này, Ta sẽ ban tràn đầy bình an trong lòng họ, và giờ chết sẽ là giờ hạnh phúc”* (Nhật Ký, số 1541).

Kinh Lạy Cha và Chuỗi LCTX là những kinh do chính Chúa Giêsu truyền dạy, thế nên rất có giá trị tâm linh, nhất là trong Năm Đức Tin này, đặc biệt hơn là chúng ta đang ở vào thời cánh chung, cuối thời của thế gian. Hãy lưu ý lời cảnh báo của Chúa Giêsu: *“Nhưng khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng?”* (Lc 18:8).

**Lạy Chúa, xin thương xót con vì con là kẻ có tội (Lc 18:9-14), và xin thêm đức tin cho chúng con (Lc 17:5). Lạy Chúa, chúng con quá yếu đuối, nhưng chúng con thật lòng muốn thân thưa: “Này con đây, con đến để thực thi ý Ngài” (Dt 10:7 & 9). Chúng con cầu xin nhân Danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Thiên Chúa cứu độ giàu lòng xót thương của chúng con. Amen.**

---

*(\* ) ĐGH Biển Đức XVI đã ban hành Tông thư Porta Fidei (Cổng Đức Tin) hồi tháng 10-2011, nói về việc mở Năm Đức Tin để kỷ niệm 50 năm Công đồng Vatican II (Chân phước GH Gioan XXIII) và 20 năm xuất bản sách Giáo lý Công giáo (Chân phước GH Gioan Phaolô II). Năm Đức Tin đã chính thức khai mạc tại Rôma ngày 11-10-2012, và sẽ kết thúc ngày 24-11-2013 (lễ Chúa Giêsu Kitô, Vua vũ trụ).*

# Cụ Giáo

## ĐỒ THỂ KỶ



Ngày 2-11, lễ cầu nguyện cho các linh hồn. Buổi chiều, trời mát dịu, gió thổi nhẹ, không khí thật trong lành. Đông đảo giáo dân trong xứ và ngoài xứ tham dự Thánh lễ tại nghĩa trang. Tôi cũng chọn cho mình một chỗ đứng gần khu trung tâm. Quay qua, quay lại, định kiếm cho mình một chỗ tốt hơn, tôi thấy có một ngôi mộ mới sơn, và lại thấy có nhiều người đứng, tò mò tôi tiến lại gần. À, thì ra là mộ Cụ giáo.

Bao nhiêu ký ức của cụ giáo dần dần hiện rõ trong tôi...

Cụ là thầy tu, nhưng bị dị tật ở ngón tay phải nên không được chịu chức Linh mục, thôi thì làm thầy Tư (vì thầy đã được phong chức bổn). Thầy về giúp xứ từ những ngày đầu thành lập xứ.

Thầy Tư năm ấy đã ngoài sáu mươi, để tôn trọng thầy, nên mọi người gọi là Cụ Tư (tục gọi là Cụ Tư Viêm). Cụ Tư dáng người mập mạp, biểu lộ sức khỏe tốt. Cụ giúp Cha xứ nhiều việc: Dạy giáo lý, dạy giúp lễ, dạy hát, v.v..., trong đó dạy hát và giúp lễ là khó nhất (ngày xưa, thánh lễ được cử hành bằng tiếng La tinh, người giúp lễ phải học ít nhất ba tháng; ca đoàn cũng hát bằng tiếng La tinh, nên việc học hát phải là mãi mãi).

Học giáo lý là một kỷ niệm khó quên với tôi. Hằng ngày, khi mặt trời ngả tới ngọn tre cuối làng, tôi lại vội vã lùa đàn trâu về cho kịp giờ học Kinh, học Bổn. Lớp tôi là lớp thiếu nhi nam nhỏ, (có bốn lớp giáo lý: hai lớp trai, hai lớp gái; hai lớp lớn, hai lớp nhỏ). Tiếng đọc hỏi-thưa (bốn đồng ấu) lại vang lên. Cụ là người tất bật nhất. Cùng dạy với Cụ có thầy giáo

Châu, thầy giáo Huỳnh, cô giáo Xuyên, và thêm mấy ông trong ban hành giáo. Tôi học lớp nhỏ, nhưng cố gắng học theo các anh lớn, mục đích để được cùng các anh đi thi giáo lý.

Hằng năm, vào dịp lễ Phục Sinh, nhà thờ lại tổ chức thi Kinh, thi Bốn. Cuộc thi được tổ chức như sau: Cứ hai họ là một tổ, trong xứ có mười bốn họ, tức là có bảy tổ. Mỗi tổ cử ra bốn hoặc sáu em dự thi. Ngày giờ đã được chọn, số thứ tự đã bắt xong. Tổ tôi bắt thăm được số một nên được thi trước. Cụ là trưởng ban giám khảo, ngồi ở giữa, tay cầm quyển sách bốn, trên bàn có cuốn sổ ghi điểm và cây bút nguyên tử. Hai bên là hai thầy, một thầy cầm trống, và một thầy cầm mõ. Mỗi khi thí sinh đáp đúng, thầy cầm trống đánh một hồi, gọi là để khen thưởng. Khi có một câu trả lời sai, thầy cầm mõ đánh một tiếng để nhắc sai, nếu không trả lời được, thầy đánh ba tiếng.

Năm ấy, tổ của tôi có năm người, trả lời được sáu câu trong số tám câu hỏi, được xếp hạng nhì. Phần thưởng là năm ổ tròng hạt và năm hình Trái Tim Đức Mẹ. Tôi nhỏ nhất trong tổ và lại không góp ý trả lời được câu nào, nhưng cũng được anh tổ trưởng cho ổ tròng hạt và một hình Đức Mẹ. Ôi sung sướng biết là bao!

Chúa nhật hằng tuần, lúc mười hai giờ là họp thiếu nhi. Vì họp vào giữa trưa, nên mỗi lúc một thêm vắng. Cụ đưa ra kế hoạch phát bánh kẹo cho những ai đi họp, và đã thành công, số các bạn đi họp ngồi chật cả lớp. Khi đi họp hay đi nhà thờ, bạn nào ngủ gật thì bị Cụ cốc vào đầu, đau lắm, tôi bị Cụ cốc một lần, tới bây giờ vẫn còn nhớ.

Đó là những kỷ niệm đẹp mà tôi còn nhớ về Cụ. Nhờ Cụ mà thế hệ chúng tôi mới có được Đức Tin ăn sâu trong lòng. Nhờ Cụ mà thiếu nhi chúng tôi đoàn kết như anh em một nhà, không gây gổ đánh nhau, và lại biết cầu nguyện cho nhau.

Năm 1969, khi đang nấu cơm, chẳng may chiếc bếp dầu đổ lật, Cụ bị bỏng lửa từ bụng trở xuống, tuy được các bác sĩ tận tình cứu chữa nhưng không qua khỏi. Cụ đã được về với Chúa hai ngày sau đó. Nhiều người tiếc thương Cụ.

Xin Thiên Chúa xót thương linh hồn Gioan Kiêu Bá Viêm.



# Sao em không lần chuỗi

**Fx Đỗ Công Minh**

(Trích nhật ký nhà đạo)

Người bạn gửi email cho mình một bài “tình ca” nhà đạo có tựa đề rất hay “Sao em không lần chuỗi?” nhân tháng 11, tháng cầu nguyện cho các Đấng. Theo món quà tặng âm nhạc, mình mở ngay để nghe Tam ca áo trắng nhắc nhở, nhẹ nhàng mà day dứt. Mình nghe đi nghe lại mấy lần, xin ghi lại: *“Sao em không lần chuỗi, những lúc trời gió mưa, khi đêm về tắm tối, khi lá rụng về trưa. Sao em không lần chuỗi? khi trời mới rạng đông, khi sương mai ngọt bụi, tỏa ngát trên ruộng đồng. Sao em không lần chuỗi, khi lặng ngắm chiều buông, trong cô đơn ngậm ngùi”*. Lần chuỗi, một phương thức hữu hiệu để nhờ Mẹ Maria, nguyện xin Chúa đoái thương các linh hồn còn trong chốn luyện hình.

Ừ nhỉ! có biết bao “khi” để có thể lần chuỗi, vậy mà mình vẫn nại ra: nào là không có thời giờ để đọc kinh, nào là lần chuỗi là phải đưa vào giờ kinh tối; khi ấy thân xác đã mệt nhoài, chỉ biết vắn tắt lời kinh cảm ơn, kinh phó dâng rồi đi ngủ. Rồi cũng đã có lúc cho rằng lần chuỗi là việc đạo đức bình dân, chỉ dành cho người cao tuổi...

Nhớ lại thời thơ ấu, vào tháng cầu nguyện cho các linh hồn, anh chị huynh trưởng gửi cho chúng mình, mỗi người một tấm phiếu nhỏ dịp đi viếng nghĩa trang, viếng nhà thờ từ trưa mừng 1 cho đến hết ngày mừng 2 tháng 11. Trong phiếu có ghi một ngắm Mân côi theo mùa với ý chỉ cầu nguyện cho các linh hồn trong luyện ngục. Dù lúc ấy không được hiểu về “chuỗi Mân Côi sống”, tức là cứ năm người kết thành một chuỗi kinh theo 5 màu nhiệm mùa Vui, mùa Thương, mùa Mừng. Thế nhưng chúng mình đều hứa sẽ giữ suốt tháng. Mình được dạy rằng cứ mỗi khi lần chuỗi là dâng cho Mẹ Maria một dây hoa Hồng, những bó hoa kết từ chục kinh Kính Mừng chính là những lời kính mừng Mẹ, Nữ Vương các linh hồn, hẳn là Mẹ vui

lòng lắm. Mẹ sẽ cầu bầu cùng Chúa tha bớt hình phạt cho linh hồn các ông bà, tổ tiên, những người thân yêu và các linh hồn mồ côi còn trong chốn luyện ngục. Cuối tuần còn cộng sổ kho, trong đó hãnh diện: người một chục mỗi ngày, người ba chục. Có bạn sốt sắng, mỗi tuần 6 chuỗi. Cũng những ngày ấy, hằng đêm trước khi lên giường đi ngủ, Thầy Mẹ mình tập họp các con xum họp dưới chân bàn thờ, đọc kinh lần chuỗi thật sốt sắng. Sau mỗi chục đều dâng lời kinh: "*Chúng con cậy vì danh Chúa nhân từ...*". Bây giờ ở phương trời xa, các cụ vẫn giữ giờ kinh ấy. Hôm sang thăm, mẹ nhỏ nhẹ: "Mẹ vẫn đọc kinh cầu nguyện mỗi ngày cho chúng mày biết sốt sắng, biết giữ đạo cho nên. Nhớ mà cầu xin cho linh hồn các tiên nhân để sau này cũng được về đoàn tụ với các Ngài trên trời". Còn mình ở đây, do công việc bận rộn chẳng, hay do lười biếng, giờ kinh tối gia đình không duy trì được thường xuyên. Bài hát người bạn gửi cho là một dịp tự hối.



Hôm đầu Tháng Các Linh hồn, đi lễ nghe ca đoàn hát bài Thánh ca "Từ chốn luyện hình" có đoạn: "*Mẹ, Mẹ ơi! Hãy đoái thương, lòng từ bi, hãy chiếu soi hết mọi Linh hồn*".

Chiều nay, nghe được lời nhắc khéo "*Sao em không lần chuỗi, khi trái gió trở trời, em mong manh yếu đuối. Đến cùng Mẹ em ơi!*".

Vâng! Con sẽ đến cùng Mẹ. Xin Mẹ thương cứu giúp hết mọi linh hồn.

**Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng Tháng theo địa chỉ email: [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)  
Xin dùng chữ Unicode.**

# Dấu - Chấm - Hết Tròn

**Thom.Aq. TRÂM THIÊN THU**



Quan tài giản dị của Chân phước GH Gioan Phaolô II

Tháng ngày hồi hải, đời người ngắn ngủi, thoáng chốc đã già! Gió heo may đã về... Chẳng ai dám nói mình hiểu hết mọi lẽ nhân sinh, có chăng chỉ là thêm kinh nghiệm để hiểu "đời là thế", hiểu để khả dĩ chấp nhận mà sống thanh thản và thoải mái.

**Qua một ngày, mất một ngày. Qua một ngày, vui một ngày. Vui một ngày, lời một ngày. Ngày mai cứ để ngày mai lo, vì ngày nào có cái khổ của ngày đó (Mt 6:34).**

Hạnh phúc do mình tạo ra. Vui sướng là mơ ước của con người, niềm vui ẩn chứa trong những việc nhỏ nhất trong đời sống, mình phải tự tìm lấy. Hạnh phúc là cảm giác, cảm nhận, điều quan trọng là ở tâm trạng. Hạnh phúc như nước hoa, càng cho đi càng thơm lừng.

Tiền không phải là tất cả nhưng *không phải không là gì*. Nó có một vị trí nhất định nào đó thôi!

Nghịch-lý-thuận hay thuận-lý-nghịch? Đừng quá coi trọng đồng tiền, càng không nên quá so đo, nếu hiểu ra thì sẽ thấy nó là thứ ngoại thân: *Khi sinh ra chẳng mang gì đến, khi lìa đời chẳng mang gì theo*. Vua Louis để hai tay ra ngoài quan tài để cho người ta biết rằng quyền lực và giàu sang như ông là một Hoàng đế, thế mà chết cũng chỉ còn tay trắng buông xuôi!

Nếu có người cần giúp, rộng lòng mở lòng và mở hầu bao, đó là một niềm vui. Nếu dùng tiền mua được sức khỏe và niềm vui thì tại sao không bỏ ra mà mua? Nếu dùng tiền mà mua được sự an nhàn tự tại thì đáng lắm chứ. Người khôn biết kiếm

tiền và biết tiêu tiền. Hãy làm chủ đồng tiền, đừng làm tôi tớ cho nó!

Tiền mua được ẩm thực, nhưng không mua được bữa cơm gia đình; tiền mua được nhà cửa, nhưng không mua được hạnh phúc gia đình; tiền mua được nhà thờ, nhưng không mua được ân phúc; tiền mua được sách báo, nhưng không mua được kiến thức; tiền mua được chỗ nằm, nhưng không mua được giấc ngủ; tiền mua được thuốc men, nhưng không mua được sức khỏe; tiền mua được chiếc ghế, nhưng không mua được chức tước; tiền mua được địa vị nhưng không mua được uy tín; thậm chí tiền có thể biến lòng người thay trắng đổi đen, nhưng không thể làm mất niềm tin tôn giáo...

Quãng đời còn lại càng ngắn thì càng phải làm cho nó phong phú. Người già phải thay đổi quan niệm cũ kỹ, hãy chia tay với “thầy tu khổ hạnh”, hãy làm “con chim bay lượn”. Cần ăn thì ăn, cần mặc thì mặc, cần chơi thì chơi, luôn luôn nâng cao chất lượng cuộc sống, hưởng thụ những thành quả công nghệ cao, đó mới là ý nghĩa sống của tuổi già. Nghĩa là **đừng hà tiện** quá, con cháu cũng buồn, chứ không có ý nói “xả láng, sáng về sớm”!

Tiền bạc là của mình, địa vị là tạm thời, vẻ vang là quá khứ, sức khỏe là của mình. Cha mẹ yêu con thì vô hạn, con yêu cha mẹ lại có hạn. Con ốm, cha mẹ buồn lo; cha mẹ ốm, con nhìn một chút rồi hỏi vài câu là thấy đủ rồi. Con tiêu tiền cha mẹ thoải mái; cha mẹ tiêu tiền con chẳng dễ. Cha cho con tiền thì cha con cùng cười, con cho cha tiền thì cha con cùng khóc! Nhà của cha mẹ là nhà của con, mà nhà của con lại không phải là nhà của cha mẹ. Khác nhau lắm! Người hiểu đời coi việc lo liệu cho con là nghĩa vụ và niềm vui, không mong báo đáp. Chờ báo đáp là tự làm khổ mình!

Ốm đau trông cậy ai? Trông cậy con ư? Nếu ốm dai dẳng chẳng có đứa con có hiếu nào ở bên giường đâu (cửu bệnh sàng tiền vô hiếu tử). Trông vào bạn đời ư? Người ta lo cho bản thân còn chưa xong, có muốn đỡ đần cũng không làm nổi. Trông cậy vào đồng tiền ư? Chỉ còn cách ấy sao? Cũng có thể.



Nhưng đâu phải ai cũng có tiền mà hưởng già, và rồi tiền cũng không cứu nổi mình!

Cái được, người ta chẳng hay để ý, cái không được thì tưởng nó to lắm, đẹp lắm, giá trị lắm. Thực ra sự sung sướng và hạnh phúc trong cuộc đời tùy thuộc vào cách thưởng thức nó. Người hiểu đời rất quý trọng và biết thưởng thức những gì mình đã có, và không ngừng phát hiện thêm ý nghĩa của nó, làm cho cuộc sống vui hơn, nhiều ý nghĩa hơn. Cuộc đời không tính bằng *chiều dài* mà tính bằng *chiều sâu* và *chiều rộng*.

Rất cần có tấm lòng rộng mở, biết yêu cuộc sống và thưởng thức cuộc sống. Trông lên chẳng bằng ai, trông xuống chẳng ai bằng mình (tỷ thượng bất túc, tỷ hạ hữu dư), biết đủ thì lúc nào cũng vui (tri túc thường lạc).

Tập cho mình nhiều đam mê tốt, vui với chúng mà không biết mệt, đó là tự tìm niềm vui, người ta gọi đó là “ngu lạc trường” của riêng mình. Tốt bụng với mọi người, vui vì làm việc thiện, lấy việc giúp người làm niềm vui. Con người ta vốn chẳng phân biệt giàu hay nghèo, sang hay hèn, chỉ lo tận tâm vì công việc là coi đó là cống hiến, có thể yên lòng, không hổ thẹn với lương tâm là được. Suy cho cùng, ai cũng thế cả, rồi cũng trở về với cát bụi, về với thiên nhiên. Chiếc ghế cao chẳng bằng tuổi thọ cao, tuổi thọ cao chẳng bằng niềm vui thanh cao!

Bạn đã dành khá nhiều phần đời cho sự nghiệp, cho gia đình, cho con cái, cho mơ ước,... Bây giờ thời gian còn lại chẳng bao nhiêu thì nên dành cho mình, quan tâm bản thân, sống thế nào cho vui thì sống, việc nào muốn thì làm, ai nói sao mặc kệ vì mình đâu phải sống vì ý thích hay không thích của người khác, nên **sống thật với lòng mình**. Sống ở đời không thể nào vạn sự như ý, có khiếm khuyết là lẽ thường tình ở đời, nếu cứ chăm chăm cầu toàn thì sẽ bị cái cầu toàn làm mình khổ sở. Chẳng thà thản nhiên đối mặt với hiện thực, thế nào cũng xong.

Tuổi già mà tâm không già, thế là *già mà không già*. Tuổi không già mà tâm già, thế là *không già mà già*. Nhưng xử lý một vấn đề thì nên nghe người già. Bảy mươi phải học bảy một, thậm chí chỉ sinh ra trước 1 phút cũng kinh nghiệm hơn!

Sống phải năng hoạt động nhưng đừng quá mức. Ăn uống quá thanh đạm thì không đủ chất bổ, quá nhiều thịt cá thì không hấp thụ được. Quá nhàn rỗi thì buồn tẻ, quá ồn ào thì khó chịu,... Mọi thứ đều nên “vừa phải”. Đạo trung dung luôn là đạo khó nhất!

Sống ngu gây bệnh (hút thuốc, say rượu, tham ăn tham uống, háo sắc, háms lợi,...), sống dốt chờ bệnh (ốm đau mới đi khám chữa bệnh), sống khôn phòng bệnh (chăm sóc bản thân, sức khỏe, cuộc sống,...). Khát mới uống, đói mới ăn, mệt mới nghỉ, thèm ngủ mới ngủ, ốm mới khám chữa bệnh,... Tất cả đều muộn màng!

Chất lượng cuộc sống của người già cao hay thấp chủ yếu tùy thuộc vào cách tư duy. Tư duy hướng lợi là bất cứ việc gì đều xét theo yếu tố có lợi, dùng tư duy hướng lợi để thiết kế cuộc sống tuổi già sẽ làm cho tuổi già đầy sức sống và sự tự tin, cuộc sống có hương vị. Tư duy hướng hại là tư duy tiêu cực, sống qua ngày với tâm lý bi quan, sống như vậy sẽ chóng già và chóng chết.

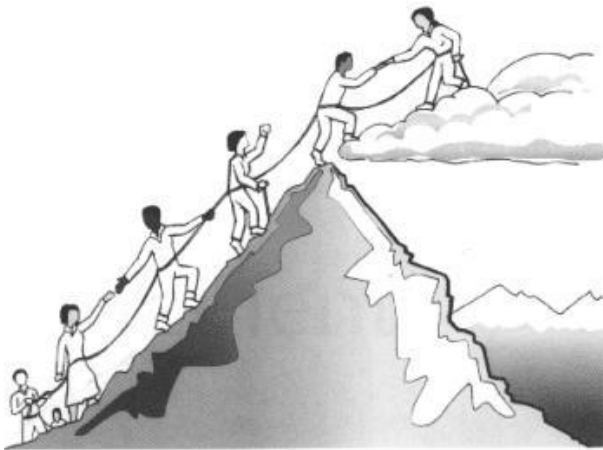
Chơi là một trong những nhu cầu cơ bản của tuổi già, hãy dùng trái tim con trẻ để tìm cho mình một trò chơi ưa thích nhất, trong khi chơi hãy thể nghiệm niềm vui chiến thắng: thua không cay, thắng không kiêu, chơi là đùa. Về tâm sinh lý, người già cũng cần kích thích và hưng phấn để tạo ra một tuần hoàn lành mạnh.

Hoàn toàn khỏe mạnh nghĩa là *thân thể khỏe mạnh, tâm lý khỏe mạnh và đạo đức khỏe mạnh*. Thân thể khỏe mạnh là biết vận động, chơi đúng chỗ, đúng đúng lúc, không sa đà. Tâm lý khỏe mạnh là biết chịu đựng, biết tự chủ, biết giao thiệp. Đạo đức khỏe mạnh là có tình thương yêu, sẵn lòng giúp người, có lòng khoan dung, người chăm làm điều thiện sẽ trường thọ.

Con người là con người của xã hội, không thể sống biệt lập, bưng tai bịt mắt, riêng một ốc đảo, mà phải nên chủ động tham gia hoạt động công ích, hoàn thiện bản thân trong các hoạt động xã hội, thể hiện giá trị của mình, đó là cách sống lành mạnh.

Cuộc sống tuổi già nên đa tầng, đa nguyên, đa sắc. Có vài người bạn tốt thì chưa đủ, nên có cả một nhóm bạn già, tình bạn làm cuộc sống tuổi già thêm đẹp và ý nghĩa, đơm nhiều hương vị. Sống luôn phải là sống VỚI, sống VÌ, sống CHO...

Con người ta chịu đựng, hóa giải và xua tan nỗi đau đều chỉ có thể dựa vào chính mình. Chỉ có thời gian là vị thầy thuốc giỏi nhất. Quan trọng là khi đau buồn, bạn chọn cách sống sao cho phù hợp.



**Sinh - lão - bệnh - tử,  
Vậy làm sao vượt được?**

Tại sao khi về già người ta hay hoài cổ – nhớ chuyện xa xưa? Những năm cuối đời, người ta đã đi đến cuối con đường sự nghiệp, vinh quang xưa kia đã trở thành mây khói xa vời, đứng ở vạch cuối, tâm linh cần trong lành, tinh thần cần thẳng hoa, người ta muốn tìm lại những tình cảm chân thành. Về lại chốn xưa, gặp lại người thân, cùng nhắc

lại những ước mơ thuở nhỏ, cùng bạn học nhớ lại bao chuyện vui thời trẻ, có như vậy mới tìm lại được cảm giác của một thời đầy sức sống. Quý trọng và được đắm mình trong những tình cảm chân thành là niềm vui lớn của tuổi già. Ký ức đầy kỷ niệm. Kỷ niệm đã qua nhưng không hề quên.

Nếu bạn đã cố hết sức mà vẫn không thay đổi tình trạng không hài lòng thì cứ mặc kệ nó – không có nghĩa là “vô tình” mà vì “muốn cũng không được”. Chấp nhận để lòng mình thanh thản. Đó cũng là một sự giải thoát. Chẳng việc gì cố mà được, quả ngất vội không bao giờ ngọt. Sinh-lão-bệnh-tử là quy luật ở đời, không ai chống lại được. Khi thần chết gọi thì thanh thản mà đi. Chỉ cốt sao sống ngay thẳng mà không hổ thẹn với lương tâm.

Cuối cùng, hãy cố gắng tạo cho mình một **dầu-chấm-hết** thật tròn trịa!

*Người đi về cõi ngàn thu  
Tôi còn ở lại vẫn mơ kiếp người  
Nay người, mai cũng đến tôi  
Trở về cát bụi: Khóc, cười, trắng tay!  
Trăm năm gom lại một giây  
Lá âm thầm rụng xa cây lìa cành*

Cuộc đời tưởng dài mà ngắn, thắm thoát như bóng câu qua cửa. Tuổi già đến nhanh, nghĩa là cái chết cũng gần kề. Cọp chết để da, người ta chết để tiếng. Tất cả đều qua đi, chỉ còn lại cách sống của mình – còn lâu hay mau trong tâm trí mọi người là tùy vào chính con người của mình.

**Lạy Thiên Chúa, Đấng Cứu độ con, xin đừng giận mà ruồng rẫy con, xin đừng bỏ rơi, xin đừng xua đuổi con khỏi Tôn Nhan Chúa, dù mọi người bỏ con thì vẫn còn có Ngài đón nhận con. Vì Lòng Thương Xót của Ngài vô biên và khác thường, xin dạy bảo con cung đường của Ngài và dẫn con đi trên lối phẳng phiu (Tv 27, 9-11). Chúng con cầu xin nhân Danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Thiên Chúa cứu độ của chúng con. Amen.**

## **LÀM THƠ**



Tám xị và Hai lít ngà ngà thi nhau làm thơ.

- Tám xị xung phong:

*Nhà thơ ở cạnh nhà thờ  
Nhà thơ tắt thở, nhà thờ đổ chuông.*

- Hai lít "nóng gáy":

*Nhà thơ ở cạnh nhà chùa  
Nhà chùa gõ mõ, nhà thơ giật mình.*

- Bà vợ vừa về cũng "họa" theo:

*Có hai kẻ xin làm thơ  
Một gã ngô, một gã khờ thi nhau  
Nghe thơ mà thấy nhói đau  
Tim như ngừng đập, trời nào có hay!*

Tám xị và Hai lít tình rượu luôn!

# Những ngôi mộ di động

**Maria Túc Lynh**

*Giáo hạt Gia Định*

Cứ vào khoảng đầu Tháng Mười Một, tôi được dịp đi viếng mộ ở nghĩa trang theo truyền thống đền ơn đáp nghĩa của người Công Giáo. Đi thăm mộ thì tôi đã được đi nhiều lần, nhưng chỉ đi vì tính cách riêng từng gia đình nên cảm giác không được như lúc đi cùng cộng đoàn, mà điều quan trọng và thú vị là có những người không hề có người thân nằm ở đó nhưng họ vẫn sốt sắng hiệp thông cầu nguyện.



**Xin cầu cho các linh hồn**

Đối với tôi – một tân tòng, cảm giác của tôi lúc đó rất lạ, một phần vì còn mới mẻ. Tôi vẫn thường cầu các linh hồn trong nhà thờ hay mỗi lần cầu nguyện. Còn đi ra tận nghĩa trang thì, quả thật, tôi thấy vừa “dễ thương” vừa ngộ ngộ. Thấy ai cũng nhiệt tình, tôi phát hiện người

Công Giáo cũng có nhiều cách thức để tưởng nhớ tổ tiên, ông bà, chứ đâu phải là hể vào đạo thì bỏ hết ông bà như những người khác đạo vẫn nghĩ. Trái lại, cách thể hiện của người Công Giáo còn sâu sắc hơn nhiều, vì họ còn sẵn lòng cầu nguyện cho cả những người mà mình chưa một lần quen tên biết mặt. Hay lắm! Tôi chợt nghĩ rằng nếu quý vị nào chưa phải là người Công Giáo thì hãy thử một lần cùng với một cộng đoàn thuộc giáo xứ nào đó đi viếng nghĩa trang thì tôi chắc chắn quý vị sẽ có cách nhìn khác về việc đền đáp ơn nghĩa hoặc hiếu đễ của người Công Giáo đối với tiền nhân, những người đã khuất.

Mộ thì ai cũng hiểu là nơi chôn người chết. Nói về mộ, tôi đã được nghe rất nhiều giai thoại. Lúc thì được nghe là mình nên sống như những ngôi mộ, vì chỉ mình mới biết mình là ai. Không vui vì được khen ngợi, không buồn khi bị xem thường, bị chê bai, xỉ vả,... Tôi thấy cũng hay hay và có lý, vì tôi thấy người Công Giáo luôn được Chúa nhắc nhở phải biết mình chỉ là đầy tớ kém tài (x. Lc 17:10), là đứa con yếu đuối: "*Nếu phải tự hào, tôi sẽ **tự hào về những yếu đuối của tôi***" (2 Cr 11:30).

Ở đây, ngoài việc thuật lại sự đền đáp ơn nghĩa của những người Công Giáo còn sống đối với người đã khuất, tôi xin chia sẻ một vấn đề mà tôi thấy đau đầu – và cũng là vấn đề rất đáng quan tâm của những ai là người có lòng nhân, đồng thời cũng là trọng tâm của bài chia sẻ này: **Tình trạng phá thai!**

Một buổi tối cuối tuần. Sau một lúc tôi nằm mà không ngủ được, mặc dù tôi đã tâm sự với Chúa, mẹ tôi bỗng nhiên kể một hoàn cảnh...

Bà kể rằng hôm đi chùa (gia đình tôi theo đạo Phật), bà có trò chuyện với một phụ nữ. Tự xưng phụ nữ đó tâm sự với bà rằng bà có một cháu gái ở Thủ Đức. Cô ấy là nhân viên, đã lập gia đình và một con gần 10 tuổi. Cách đây gần 5 tháng, cô có thai bé thứ hai, cô không hề đi khám thai. Thai gần 5 tháng thì cô được bác sỹ ở bệnh viện Từ Dũ kết luận là thai bị thiếu não, nghĩa là dị thai. Bác sỹ sản khoa nói cô nên bỏ thai. Cô rất hoang mang: Giữ thai thì bị ám ảnh là con mình sẽ khổ vì dị tật, mà cô cũng sẽ không đủ khả năng để nuôi con; phá thai thì cô cũng thấy sợ!

Tôi nghe mà chỉ sợ cô ấy sẽ quyết định thiếu sáng suốt. Tôi vội dâng cô ấy cho Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp (vì tôi được nghe Cha Uy ở DCCT Saigon nói rằng Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp là Mẹ bốn mạng của các thai phụ). Tạ ơn Chúa là ngay đêm hôm đó, tôi cũng nằm chân các cha và những anh chị em mà tôi quen biết để xin cầu nguyện. Sau hai ngày, cô ấy quyết định giữ thai và dưỡng thai cho tới khi sinh nở. Nhưng trước đó một ngày, tôi nhận được một tin rất hồi hộp: Cô ấy có đi gặp một ni cô để xin tư vấn. Phật pháp luôn khuyên mọi người không sát sinh, dù chỉ là một con muỗi hay con kiến. Ni cô kia khuyên "bỏ"



thai, vì nếu nó dị tật như vậy thì nó sẽ khổ sở vì nghiệp chướng; **giết thai nhi là giải thoát nó**. Tôi kể lại chuyện này là sự thật hoàn toàn, không có ý gì khác, vì sự thật luôn là sự thật.

**Bệnh viện Từ Dũ là "lò sát sinh"**. Tôi thường nói với những người quen như vậy. Cách đây hơn một năm, cũng vì cái *kết quả nhằm nhí* của họ mà một người chị em của tôi bị trầm cảm, để rồi phải bị sự dữ xâm chiếm cả hồn xác. Khi ấy họ cũng nói cô ấy mang song thai sinh và dị tật, nhưng thật sự thì hai em bé đó xinh xắn và mạnh khỏe. Nhiều lần tôi gặp những bà mẹ can đảm giữ những cái thai mà các bác sỹ vô tâm đã "phán" là quái thai, cuối cùng họ đã sinh ra những em bé hoàn toàn bình thường, thậm chí là khôn ngoan và thông minh.

Tôi tha thiết cầu xin những vị bác sỹ hãy thật tận tâm, hãy đặt mình vào vị trí những thai nhi để đưa ra một phán quyết thích đáng cho xứng với danh nghĩa "lương y như từ mẫu", vì đó là **trách nhiệm thiêng liêng** đối với sự sống của những đứa trẻ vô tội – những con người thực sự, nhất là khi chúng bất khả kháng với dã tâm của những con-người-ích-kỷ-và-thiếu-lòng-nhân-đạo. Đó là ngu xuẩn, vì khoa học ngày nay đã chứng minh được rằng **thai nhi thực sự là một con người**.

Tôi mạn phép được nói đến việc những người có cơ hội làm mẹ. Các chị được một hồng phúc rất đặc biệt là *mang thai* và *làm mẹ*. Các chị có biết rằng rất nhiều phụ nữ mơ ước được làm mẹ một lần trong đời mà không thể? Các chị có bao giờ nghe một thai phụ tuyên bố là chấp nhận mất tất cả để sinh một đứa con chưa? Tôi từng chứng kiến một bà mẹ gần 50 tuổi đã dám chấp nhận tất cả để bảo vệ "sự sống nhỏ bé" trong cơ thể mình. Các chị có biết còn bao nhiêu gia đình tan vỡ chỉ vì thiếu tiếng cười trẻ thơ? Quả thật, còn rất nhiều hoàn cảnh trái ngang!

Các chị ơi! Tôi thiết tha xin các chị hãy suy nghĩ thật kỹ trước khi quyết định. Tôi cam đoan rằng **chắc chắn các chị sẽ hối hận** nếu các chị tận mắt chứng kiến những người mẹ chỉ vì một phút suy nghĩ nông cạn khi quyết định cắt đứt "mạch sống" từ nóm ruột của mình. Và rồi có một ngày phát hiện

mình mắc chứng nan y là ung thư cổ tử cung hoặc vô sinh chỉ vì được phẫu thuật không đúng quy cách và mất vệ sinh. **Ân hận luôn đồng nghĩa với muộn màng.** Lúc đó không còn cơ hội để khắc phục hay chuộc lỗi nữa!

Đó là tôi chưa kể đến phương diện tâm linh của người đã từng phá thai. Họ là những nạn nhân của tà thần, luôn bị hành hạ vì nỗi ám ảnh. Tinh thần của họ bất ổn nên quý rất dễ dàng xâm chiếm. Tôi đã và đang chứng kiến những nạn nhân là chính những người đưa thân nhân đi phá thai và những người đã từng phá thai. Người thì lao đao từ tinh thần cho tới vật chất, người thì dờ dờ ương ương như người tâm thần. Phải chăng là "luật nhân quả"?

Là một phụ nữ độc thân, nhưng tôi được một ơn khá thú vị là hay gặp **những phụ nữ bị nạn vì đã từng phá thai.** Người thì ung thư tử cung, người thì vô sinh, người thì luôn bị ám ảnh vì đã giết con,... Có lẽ các chị đã hoặc đang muốn phá thai chưa có dịp thấy hoặc trải nghiệm như vậy. Nếu thấy rồi có lẽ các chị sẽ có suy nghĩ khác.

Một lần nữa tôi tha thiết cầu xin các chị là các vị bác sỹ đáng kính. Khi bỏ một thai nhi, xin các chị hãy xét mình và đặt mình vào trường hợp của các thai nhi, những sinh linh không hề có sức chống chọi lại sự vô tâm hoặc động thái thiếu suy nghĩ của người lớn. Xin hãy tôn trọng sự sống của người khác, vì sự sống mang tính linh thiêng cao quý như những thiên thần. Đó là tài sản vô giá, là hồng ân Thiên Chúa, chứ không phải chỉ là những động vật thuần túy, hoặc như những năm mồi di động là nơi chôn vùi những tử thi. Xin các bác sỹ hãy chân nhận rằng quý vị đang được trời ban cho một nghề vô cùng cao quý và thiêng liêng, nghề đó chỉ để **giúp người** chứ **không thể giết người**: "*Chớ giết người*" (Điều răn thứ Năm của Công giáo).

Đó là nỗi bức xúc chung của cả Giáo hội và xã hội ngày nay!

**Nguyện xin hồng ân Thiên Chúa tuôn tràn trên mọi người, nhờ lời cầu bầu của Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp. Chúng con cầu xin nhân Danh Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ của chúng con. Amen.**





# Điều Kỳ Diệu

**Thảo Lam** (Gx Chính Lộ)

Buổi chiều, ánh nắng chiếu xuống mặt đường, hắt lên hơi nóng thật gay gắt, bỏ lại phía sau những ngày mưa bão kéo dài lê thê, có khi cả tuần mới dứt.

Tôi và chị Hồng rủ nhau đi đọc kinh Lòng Chúa Thương Xót (LCTX). Bước vào khuôn viên nhà thờ, anh bảo vệ nhanh nhẹn chạy lại hỏi và hướng dẫn chị Hồng dắt xe vào chỗ đậu. Tôi lướt nhìn quang cảnh xung quanh, chợt một làn gió nhẹ từ bờ sông thổi mát dịu. Với không khí trong lành, êm đềm và thơ mộng, làm cho tâm hồn thoải mái hơn.

Bước vào nhà thờ theo hướng dẫn của anh bảo vệ. Thánh đường trầm mặc trang nghiêm, nét mỹ thuật hài hòa đan kết theo lối kiến trúc “tân cổ” thu hút lòng người.

Bên trong nhà thờ, giờ kinh đã bắt đầu bằng bài Thánh ca “Cầu Xin Chúa Thánh Thần”. Tôi và chị Hồng không dám nói gì thêm, gác lại mọi sự để cùng đọc kinh. Trong giờ kinh, tôi lắng nghe lời Chúa, đặc biệt chị dâng lời nguyện tự phát, cầu cho giáo xứ ngày càng có nhiều người biết đến LCTX để cùng hiệp nhất trong tình yêu Thiên Chúa, giọng thật ngọt ngào, truyền cảm, thể hiện niềm tin vào Thiên Chúa, Kết thúc giờ kinh bằng bài hát “Dâng Mẹ Xứ Đạo”, gói trọn tâm tình của những người con trong xứ nài xin Mẹ thương phù giúp.

Trở ra cuối nhà thờ, tôi đến hỏi thăm anh Diệu (người phụ trách) thì được biết chị Phượng cũng là thành viên trong CĐ LCTX và là người đã sinh sống trên mảnh đất quê hương này từ lâu.

Trên Cung Thánh có tượng Chúa, Đức Mẹ, thánh Giuse, hoa nền rực rỡ. Một vẻ đẹp thánh thiện. Tôi mừng và nói: *“Có linh ảnh LCTX được gắn trên Cung Thánh, thế là sướng nhất rồi, vì trước mắt, lúc nào mình nhìn lên Cung Thánh cũng thấy Chúa Thương Xót, chắc chắn Ngài hằng thương xót chúng ta”*. Tôi vừa dứt lời, ai nấy đều đồng ý và phấn khởi.

Anh Diệu nói: "*Nhưng chị chưa biết điều kỳ lạ, đặc biệt chỉ có ở Giáo xứ Thánh Gẫm này*". Anh nói tiếp: "*Chị Phượng, chị là người trực tiếp săn sóc cho bà, chị nói đi*". Tôi nói: "*Bộ đặc biệt lắm hở? Nghe chừng hấp dẫn, tôi bảo mọi người qua bằng đá ngòi cho đỡ mỏi chân. Tôi còn hỏi lại xem có thật hay không*".

Chị Phượng kể: "*Tôi nuôi bà, tắm rửa, cho bà ăn, chăm sóc bà sao không thật chứ?*".

Chị Phượng nói: "*Khi hai chị bước vô nhà thờ, có thấy gì bên trái không?*". Tôi trả lời: "*Có thấy tượng thánh gì đó chưa đọc tên, mà thánh gì đó coi bộ không đẹp trai, nên tôi chưa nhìn kỹ*". Mọi người cùng cười ồ.

Chị Phượng nói tiếp: "*Nhà thờ mới cất lại, chị thấy đẹp không? Còn nhà hành hương cao 3 tầng, với dãy nhà hình cong cong, ở khoảng giữa nhìn lên là tháp chuông, khi kéo chuông nghe vang rất xa. Tội nghiệp, cha sở trước đây gặp rất nhiều khó khăn mới có được diện tích lớn như vậy. Có bà gọi là bà Bảy Mù, tên thật của bà là Nguyễn Kim Sương, bà ngoại đạo, tá túc trong mảnh đất của giáo xứ. Vì nghèo khổ, cha sở cho ở tạm. Khi giáo xứ cần lấy lại mặt bằng, bà đòi ý làm khó, không chịu di dời ra phía ngoài, mặc dù cũng là đất của giáo xứ. Khi chồng bà chết, ít lâu sau bà bị mèo cắn, người dân trong vùng nói bà bị nọc độc mèo nên đã làm cho đôi mắt bà bị mù, kéo dài suốt khoảng mười tám năm, sống trong bóng tối, cô đơn, buồn khổ, không người chăm sóc, ngày ngày nhờ các chị trong hội Bà Mẹ Công Giáo đến giúp, thường xuyên nhất là chị Phượng đến dứt cơm, tắm rửa, thay quần áo, chăm nom bà. Bỗng một đêm, bà Bảy Mù nằm mơ thấy có ba người: một đàn bà và hai đàn ông, một già và một trẻ hiện ra nói với bà: Ngày mai, có người đến chữa cho bà sáng mắt*".

Bà kể với chị Phượng rằng bà thấy giấc mơ lạ, vì bà không có đạo; còn chị Phượng nghĩ ba người kia chính là Ba Đấng trong Thánh Gia. Giải thích thì bà cũng không hiểu, thế nên chị Phượng chỉ nói: "*Vậy thì tốt rồi*".

Qua hôm sau, bà ngủ lại thấy có một người đàn ông khoảng hơn ba mươi tuổi hiện ra nói: "*Con ơi, con muốn được sáng mắt không? Để ông chữa cho*". Bà Bảy trả lời: "*Ông còn trẻ sao*".

*gọi tôi là con?". Ông ta trả lời: "Ta gần hai trăm tuổi rồi, không còn trẻ nữa đâu. Bây giờ con có tin Ta chữa cho con sáng mắt không?"*

Lúc này bà Bảy nhìn kỹ, ông mặc chiếc áo gấm màu xanh có thêu hoa, đầu đội khăn đóng, tay ông bưng một ly nước, ông đưa cho bà và nói: *"Con hãy uống hết ly nước này thì mắt con được sáng"*. Bà Bảy nhận ly nước từ tay ông trao và uống cạn.

Trời cũng vừa hừng sáng. Bà thức giấc. Hai mắt mở to, thấy rất rõ mọi vật xung quanh đều sáng rực, vui mừng hớn hở. Bà không biết mình đang sống hay đã chết, bà rất đỗi ngạc nhiên, không hiểu mình đang làm gì và đang ở đâu. Bà la lớn: *"Tôi sống hay tôi chết? Đây là đâu vậy?"*. Những người hàng xóm vội chạy đến. Chị Phượng cũng có mặt, chị ôm vai bà, dìu bà ngồi xuống ghế và nói: *"Bà Bảy, sao bà la dữ vậy? Bà đang sống sờ sờ đây, chết đâu mà chết. Nói tầm bậy không hà. Mà sao, có chuyện gì nói cho con nghe!"*

Bà Bảy từ từ ngồi xuống và kể lại cho mọi người nghe, ai tò mò chạy đến đều nghe câu chuyện lạ kỳ quá hy hữu, chứng kiến bà đã được sáng mắt. Mọi người đều nói bà được Chúa thương chữa lành.

Chị Phượng nói: *"Thôi, ngày mai con dẫn bà vô nhà thờ cảm ơn Chúa đã chữa cho bà được sáng mắt, bà chịu không?"*

6 giờ sáng hôm sau, nhà thờ vừa tan lễ, chị Phượng cùng hai chị nữa dẫn bà vô nhà thờ để tạ ơn. Khi bước gần đến Cung Thánh, bà đưa mắt nhìn phía bên trái, thấy tượng thánh Matthêu Lê Văn Gấm, bà tiến lại gần, la lên: *"Đây nè, ông trẻ này mặc áo gấm có thêu bông, đầu đội khăn đóng. Đúng ông này rồi, ông đã đưa cho tôi ly nước"*. Vừa nói bà vừa sờ vào bức tượng và nước mắt bà từ từ rơi...

Chị Phượng bước lại gần bà, nhẹ vỗ vai bà và nói bà về nhà. Trước khi ra về, mọi người không quên đọc ba



Thánh Matthew Lê Văn Gấm

kinh: Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh để tạ ơn Chúa, Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse và thánh Matthêu Lê Văn Gẫm.

Ngày tháng dần trôi, kể từ lúc bà được sáng mắt, thấy cảnh vật xung quanh và những người có đạo quan tâm lo lắng chăm sóc mình, bà xin vào đạo, để mỗi ngày bà theo con vô nhà thờ để cảm ơn Chúa, Mẹ Maria và thánh Gẫm. Bà học giáo lý và đã được Lm Giuse Đoàn Công Thành rửa tội ngày 26-3-2005 tại Gx Thánh Gẫm.

Khi được sáng mắt, bà cảm nhận đó là hồng ân cao quý nhất trong đời, nên bà tự nguyện xin dời chỗ ở ra phía ngoài khuôn viên nhà thờ, và cha sở cho bà ở tạm trên đất của giáo xứ đến khi bà qua đời năm 2009.

Qua câu chuyện này, sẵn dịp tôi cùng chị Phượng đến thăm ngôi nhà của bà đã ở, trên bàn thờ lạnh lẽo, không một nén nhang, di ảnh bà vẫn còn đó, phía trên là tượng Chúa chịu nạn. Tôi lặng lẽ thắp nhang, cầu mong linh hồn bà Anê được ấm lòng và được Chúa xót thương cho về hưởng vĩnh phúc trên Thiên đàng.

*Ngẫm người mà nghĩ đến ta  
Cuộc đời dâu bể phong ba khó lường  
Nhờ ơn thánh Gẫm xót thương  
Giúp cho thoát ách tai ương hồng trần*

Trước khi từ giã ra về, chúng tôi đến cầu nguyện trước tượng Thánh Gẫm. Có những hàng chữ: *Thánh Gẫm bị bắt và tử đạo năm 1847 trên vùng đất Gò Công, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, TPHCM.*

Ngày 27 tháng 5 năm 1900, Giáo hoàng Lêô XIII phong cho ông Mátthêu Lê Văn Gẫm lên bậc chân phước. Ngày 19 tháng 6 năm 1988, Giáo hoàng Gioan Phaolô II tôn phong ông lên bậc hiển thánh.

Với niềm tin và lòng thành, qua sự cầu bầu của Ngài, nhất định chúng ta sẽ được như ý nguyện.

(Viết theo lời kể của chị Nguyễn Thị Phượng, Gx Thánh Gẫm)

# Có linh hồn mồ côi không

Lm. Mark, CMC

## I) Giáo lý Công giáo nói chung "Người đã qua đời"

\* Trong sách giáo lý Giáo hội Công giáo do ĐGH Gioan Phaolô 2 ban hành năm 1992 chỉ viết "Những ai chết, những người được chọn, những người đã qua đời "

"Những ai chết trong ân sủng và tình nghĩa Thiên Chúa, nhưng chưa được thanh tẩy cách trọn vẹn, thì tuy được bảo đảm về ơn cứu độ muôn đời của mình, vẫn phải chịu một sự thanh luyện sau khi chết, hầu đạt được sự thánh thiện cần thiết để bước vào niềm vui Thiên đàng" (GLCG số 1030).



"Giáo hội gọi Luyện ngục là cuộc thanh tẩy cuối cùng này của những người được chọn, hoàn toàn khác với hình phạt của những kẻ bị kết án trầm luân" (số 1031).

"Ngay từ những thời gian đầu, Giáo hội đã tôn trọng việc tưởng nhớ những người đã qua đời, và dâng lời cầu khẩn cho họ, nhất là dâng thánh Lễ, để họ được thanh tẩy và tiến vào phúc chiêm ngưỡng Thiên Chúa" (Công đồng Lyon 2 năm 1274). "Giáo hội cũng khuyến khích làm việc bố thí, hưởng các ân xá và làm các việc đền tội để giúp những người đã qua đời" (số 1032).

Giáo hội cổ động cầu cho "các linh hồn", không những cầu trong Lễ Cầu hồn (lễ 1, lễ 2, lễ 3 ngày 2 tháng 11 hàng năm), mà cầu trong cả tháng 11, cầu hằng ngày trong Thánh lễ: Trong thánh lễ hằng ngày, trong kinh Nguyện Thánh Thể 2 viết:

- Xin nhớ đến tôi tớ Chúa là linh hồn T...mà (hôm nay) Chúa đã gọi ra khỏi đời này về với Chúa...

- Xin Chúa cũng nhớ đến anh chị em chúng con đang an nghỉ trong niềm hy vọng sống lại, và mọi người, đặc biệt các bậc tổ tiên, ông bà, cha mẹ và thân bằng quyến thuộc chúng con đã ly trần trong tình thương của Chúa...

Giáo hội soạn những bài lễ riêng cầu cho linh hồn ĐGH, giám mục, linh mục, ông bà, cha mẹ, thân nhân, ân nhân, các tín hữu...

### **II) Có những linh hồn bị bỏ quên, người Công Giáo VN gọi là các linh hồn mồ côi**

\* Theo văn hóa, người Việt Nam hiểu rõ và rất thương cảm hoàn cảnh các em mồ côi, nhất là mồ côi mẹ.

"Mồ côi cha, con ăn cơm với cá. Mồ côi mẹ, con liếm lá gặm xương" (Ca dao).

"Mấy đời bánh đúc có xương. Mấy đời dì ghẻ có thương con chồng" (Ca dao).

Trẻ em mồ côi cha mẹ thì dễ thấy (mồ côi vì chiến tranh, mồ côi vì cha mẹ bỏ tại nhà thương, tại cổng chùa, cạnh thùng rác...). Trong xã hội đã có những nhà nuôi trẻ mồ côi...

### **Còn những linh hồn mồ côi là những linh hồn nào?**

Đó có thể là những linh hồn trẻ em bị mẹ phá thai? những người lính chết ngoài chiến trận..., mà người nhà chưa biết rõ tin, hoặc những người chết có sổ sách khai tử, nhưng con cái lại thờ ơ không hề cầu nguyện, xin lễ cho bao giờ, còn nhiều và còn rất nhiều... linh hồn bị bỏ quên.

Vì thế, việc cầu nguyện cho các linh hồn mồ côi là một điều rất nên có, một truyền thống tốt đẹp của giáo dân Việt Nam rất đáng trân trọng, khuyến khích, vừa theo văn hóa, vừa theo tình thương, vừa theo luật tự nhiên "Nay ta thương người, mai Chúa soi cho người khác thương ta".

Người Công giáo Việt Nam tốt lành xin rất nhiều lễ cầu cho các linh hồn mồ côi trong Tháng Cầu hồn. Đổi lại, họ cũng được các linh hồn trả ơn rất nhiều phần hồn phần xác.

**\* Sau đây là vài truyện chứng minh có linh hồn mồ côi (hay linh hồn bị quên lãng):**

1) Trong hạnh tích nữ tu Catherine de Saint Augustine có kể truyện sau này:

Trong miền nữ tu ở, có một phụ nữ tên là Maria, từ thiếu thời đã sống một cuộc đời rất mực buồn tuồng. Lớn lên cũng chẳng sửa mình. Người miền ấy chán ngấy vì những phóng đảng của nàng, họp nhau trục xuất nàng ra khỏi thành phố, cho ở trong một cái hang ngoài vùng họ. Ở đó, nàng mắc một bệnh ghê hồn: từng mảng thân thể rơi rụng dần. Sau ít lâu nàng chết không được chịu các phép Bí tích, không được một người nào đoái hoài. Xác nàng được người ta chôn táng ngoài đồng, không một lễ nghi tôn giáo. Bốn năm sau, một hôm có linh hồn ở luyện ngục hiện về với nữ tu, nói:

- Tôi khổ quá bà ơi! Bà cầu nguyện cho mọi người đã chết; có mỗi mình tôi đáng thương nhất bà lại chẳng hề thương cảm!

Nữ tu hỏi:

- Hồn là ai?

- Tôi là Maria, tội lỗi đáng thương, đã chết ở ngoài hang đá.

Nữ tu Catherine ngạc nhiên kêu lên:

- Sao? Chị cũng được rồi ư?

- Vâng, tôi được rồi nhờ tình thương của Mẹ Maria. Trong giây phút cuối cùng đời tôi, thấy bị mọi người bỏ rơi và đây tội lỗi ghê gớm, tôi nhớ đến Mẹ Thiên Chúa. Tự đáy lòng, tôi kêu xin: "Ôi Mẹ, là nơi nương ẩn của mọi người trơ trọi, xin thương xót con. Người ta từ bỏ con hết cả rồi, chỉ còn có Mẹ là hy vọng độc nhất của con đó thôi. Xin Mẹ đến cứu lấy con!" Tôi chẳng cầu nguyện uổng công. Chính nhờ Mẹ cầu bầu mà tôi được thành tâm thống hối, ăn năn tội cách trọn và thoát khỏi hoá ngục.

Rồi nàng xin nữ tu dâng lễ cầu cho mình được giải thoát khỏi luyện ngục. Ít lâu sau, nàng hiện về sáng láng như mặt trời, nói với nữ tu:

- Tôi lên trời đây, tôi sẽ ca tụng tình thương vô biên của Chúa. Xin cảm ơn bà.

*(Thánh Anphongsô, Vinh quang Đức Mẹ tập 1, tr 37 / Mẹ ơn Cứu rỗi tr. 88-90)*

2) Bà Maria Valtorta (1897-1961) là phụ nữ Công Giáo người Ý. Bà được người mẹ từ Luyện ngục hiện về ngày 4-10-1949 khuyên như sau:

- Con cứ cầu nguyện cho mẹ y như Mẹ còn bị giam ở đây. Bởi vì nơi Lửa Luyện Ngục, có rất nhiều Linh Hồn bị quên lãng, bị bỏ rơi, thuộc đủ hạng người, cấp bậc, đặc biệt là các bà mẹ. Cần phải yêu thương và nghĩ đến tất cả mọi người. Bây giờ mẹ mới hiểu rõ điều đó... Cũng chính bây giờ đây, Mẹ không còn than trách Chúa nữa, nhưng hiểu rằng, Thiên Chúa là Đấng Xét Xử Chí Công! (Maria Valtorta, "I Quaderni dal 1945 al 1950", Centro Editoriale Valtortiano, 1987, trang 523-525.)

### **III) Các linh hồn mồ cô cần cầu nguyện**

Những người còn sống, còn có thời giờ lập công, còn có thể cầu cho các linh hồn Luyện ngục. Ngược lại, các linh hồn Luyện ngục bây giờ đã hết thời giờ lập công, dù phải chịu nhiều đau khổ.

Như lời Chúa Giêsu đã có lần nói: "Đêm đến, không ai có thể làm việc được" (Ga 9, 4).

#### **- Cần cầu cho Cha mẹ đã qua đời:**

Có những cha mẹ khi còn sống, thương lo cho con phần xác đầy đủ, sung sướng hơn con người ta, do đó phạm lỗi công bằng, bác ái, ngày nay đang phải thanh tẩy trong Luyện ngục. Con cái còn sống Chúa cho làm ăn khá giả, giàu có bạc triệu, nhưng không hề cầu nguyện, xin lễ cầu cho cha mẹ bao giờ. Thật đáng buồn. Coi chừng "Sống trước đồ đâu, sống sau đồ đó". Sau này họ bị con cái bỏ quên!

#### **- Cũng xin cầu cho các linh mục mình quen biết:**

Trong số các linh hồn mồ cô, cũng có những linh hồn Linh mục mồ cô (người ta thường nói: "Cha chung không ai khóc"). Nếu đã nhớ tới bậc cha mẹ sinh ra phần xác, cũng xin thương



nhớ tới những Linh mục đã giúp đỡ phần hồn. Chúa đã nhờ họ rửa tội cho ta, giải tội cho ta, chứng kiến hôn phối... Là con người yếu đuối đại dột, họ được ban nhiều ơn, nhưng cũng có nhiều khuyết điểm, thiếu sót, nên họ sẽ bị đòi nhiều. Tin mừng theo Thánh Luca viết rõ ràng: "Đầy tớ nào đã biết ý chủ mà không chuẩn bị sẵn sàng, hoặc không làm theo ý chủ, thì sẽ bị đôn nhiều... Hễ ai đã được cho nhiều thì sẽ bị đòi nhiều, và ai được trao phó nhiều thì sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn". (Lc 12, 47-48).

\* Bà Đáng kính Frances Thánh Thể kể lại rằng: "Một số bà sơ đạo đức dòng Carmelô chịu khổ 20 năm, 40, 50 năm. Một Giám mục chịu khổ 55 năm bởi thiếu cẩn thận trong một số điều. Một linh mục bị phạt 40 năm cũng chỉ bởi thiếu cẩn thận trong khi thi hành nhiệm vụ. (Luyện ngục, nơi thanh tẩy cuối cùng, Chương 4, Luyện ngục bao lâu)

"Các linh mục sau khi qua đời cũng rất dễ trở thành những linh hồn mồ côi. Linh mục là người tế lễ hằng ngày để thờ phượng Chúa và xin ơn tha tội cho người tội lỗi. Tuy nhiên thường không mấy ai nghĩ rằng linh mục cũng cần lời cầu nguyện vì người ta cho rằng linh mục phải thánh thiện hơn giáo dân. Rồi khi một linh mục nằm xuống vĩnh viễn thì thường ông bà cố thân sinh cũng như các anh chị đã ra đi trước, không còn mấy ai để nhắc nhở cho các cháu chặt cầu nguyện cho nữa. Như vậy phải chăng linh mục khi chết rồi, có thể trở thành những linh hồn mồ côi chăng? (Tư tưởng của Linh mục Trần Bình Trọng).

\* Việc cầu nguyện cho người quá cố luôn luôn cần thiết. Thiên Chúa đưa linh hồn người quá cố lên thiên đàng là do quyết định của Chúa.

Nếu người quá cố được lên thiên đàng rồi mà ta vẫn cầu nguyện, thì theo Tín điều các Thánh Cùng Thông công (hiệp thông), những ơn ích của lời cầu nguyện đó sẽ được chuyển cho những linh hồn khác nơi luyện ngục.

\* Chúa phán với bà thánh Gêtrudê rằng: "Mỗi lần con cứu được một linh hồn ra khỏi luyện ngục, thì Cha vui mừng như con đã cứu chính Cha ra khỏi nơi ấy".

**GIÁO DỤC KITÔ GIÁO**

# Tính dục và hôn nhân theo Kitô Giáo

**Gioakim Trương Đình Giai**

(Kỳ 4)

## **Hoặc ưu tiên tinh thần, hoặc ưu tiên thể xác**

▪ Chỉ có hai câu thái độ khả dĩ: một là dành cho thân xác thể thượng phong, trong trường hợp đó linh hồn đau khổ; hoặc là dành cho linh hồn thể thượng phong trong trường hợp đó thân xác phải tuân theo kỷ luật.

▪ Trong trường hợp thứ nhất, lý trí thăng hoa thân xác và tạo cảm hứng cho linh hồn tôn vinh Thiên Chúa về công trình tạo dựng; nhưng trong trường hợp thứ hai, thân xác là một con ma cà rồng chống lại tinh thần và chống lại sự bình an của nó, được điều kiện hóa bằng việc gìn giữ trật tự của vũ trụ, nói một cách nôm na là mối tương quan thân xác-linh hồn-Thiên Chúa.

## **Hai thứ tình yêu**

▪ Vì mỗi căng thẳng thân xác-linh hồn, thú tính-tinh thần này nơi con người, có thể hiểu được tình yêu theo một trong hai cách: như là tối thượng-thân xác hay tối thượng-tinh thần. Trong trường hợp đầu, tình yêu mang tính xác thịt và đồng hóa với điều mà thế giới hiện đại gọi là *sex*.

▪ Trong trường hợp thứ hai, tình yêu vừa là tinh thần vừa là thể xác. Các nhà triết gia tên tuổi gọi trường hợp đầu tiên là “yêu nhục dục”, hay sự tối thượng của cảm giác, và trường hợp thứ hai là tình yêu thiện hảo, hay là tình yêu vị tha.

## ***Eros* và *Agape***

▪ Theo ngôn ngữ của Hy Lạp, *Eros* là một mong ước đam mê mãnh liệt chiếm hữu và hưởng thụ thân xác của người khác. *Agape* là tình yêu dựa trên sự tôn trọng nhân cách, niềm vui thăng tiến sự sung túc của kẻ khác, niềm vui của nó là sự chiêm ngắm hơn là sở hữu.



▪ Cả hai tình yêu này đều tốt nếu được hiểu. Lệnh truyền của Chúa yêu thương người thân cận như chính mình bao hàm một sự yêu thương bản thân hợp pháp.

▪ Ở đây cũng như ở nơi khác cần phải có ba để yêu. Tình yêu đối với bản thân và tình yêu đối với kẻ khác cả hai đều đòi hỏi tình yêu đối với Thiên Chúa.

### ***Sự khôn ngoan thế gian là thù nghịch với Thiên Chúa" (Rm 8, 7)***

▪ Dục năng theo tâm lý học hiện đại là *Eros* hay tình yêu nhục dục tách khỏi *Agape*, hay tình yêu vị kỷ, thân xác chối bỏ linh hồn, và cái tôi tự khẳng định mình chống lại Thiên Chúa. Đó là thứ tình yêu mà Thánh Phaolô lên án: "*Vì sự khôn ngoan thế gian là thù nghịch với Thiên Chúa*" (Rm 8, 7).

▪ *Sex* được hiểu theo kiểu tân thời là Tình yêu-*Eros* cắt đứt với trách nhiệm, cắt đứt với hôn nhân; đó là ham muốn không có nghĩa vụ. Vì đó là ham muốn vô luân nên đó là ham muốn không có Thiên Chúa. Chính vì thế chủ nghĩa tình dục và chủ nghĩa vô thần luôn đi đôi với nhau. **Tình yêu nhân loại thuần túy là phôi thai của Tình yêu Thần linh.**

▪ Ngay khi ai đó lên án việc giảm thiểu từ yêu vào trật tự sinh lý, họ liền bị phái chủ trương nhục dục nói rằng Kitô giáo chống lại tình dục. Kitô giáo không chống lại tình dục, vì nếu sự thật như vậy thì đâu có bí tích hôn nhân.

▪ Lập trường của Kitô giáo có thể được khẳng định như sau: Tình yêu nhục dục là chiếc cầu dẫn đến Tình yêu Thiên Chúa. *Eros* là hành lang dẫn đến *Agape*. Tình yêu nhân loại thuần túy là phôi thai của Tình yêu Thần linh.

### **Tình dục là chiếc cầu để băng qua**

▪ Người ta tìm được một sự gợi ý nào đó nơi Platon, lý luận rằng tình yêu là bước đầu tiên dẫn đến tôn giáo. Ông hình dung tình yêu dành cho người đẹp được biến thành tình yêu đối với những tâm hồn đẹp, rồi biến thành tình yêu công lý, sự thiện và Thiên Chúa, Đấng là nguồn của mọi sự thiện hảo.

▪ Do đó tình dục là một chiếc cầu mà người ta băng qua đó, chứ không phải là một chỗ tựa mà người ta ngồi và nghỉ lại. Nó không phải là phi trường, nhưng là máy bay; nó luôn luôn lên đường chứ không dừng lại. Sex chỉ là bộ khởi động của cá nhân cho động cơ gia đình.

### **Tình dục được kêu gọi hướng đến hoàn hảo và bất tử**

▪ Mọi thứ tình dục đều bao hàm sự bất toàn, thiếu thốn, khao khát nên trọn vẹn, hướng đến sự phong phú hóa; vì mọi tình yêu đều hướng đến bất tử.

▪ Mọi hình thức tình dục đều diễn tả khao khát Tình yêu thần linh, như hồ nước phản chiếu mặt trăng. Tình yêu đối với những tâm hồn khác được đạt đến để hướng đến tình yêu Thiên Chúa. Như thức ăn dành cho thân xác, thân xác phục vụ linh hồn, và linh hồn hướng đến Thiên Chúa.

### **Từ tình yêu nhục dục đến tình yêu thần linh**

▪ Trong Kitô giáo có nhiều trường hợp biến hình từ tình yêu nhục dục đến Tình yêu thần linh.

▪ Đấng Cứu Thế không tiêu hủy dập tắt ngọn lửa tình dục đốt cháy trong tâm hồn của Madalêna, nhưng Ngài biến lửa đó thành lửa tình yêu. Việc Chúa để một người nữ đổ dầu thơm xúc chân Chúa Cứu Thế nhắc cho người phụ nữ ấy rằng tình yêu trong đó người ta tìm khoái lạc của riêng mình có thể được biến thành tình yêu sẵn sàng chết cho người mình yêu. Chính vì lý do này, mà Chúa nói đến việc chôn cất Ngài vào lúc bà ấy đổ dầu thơm, khi ý nghĩ của bà gần nhất với sự sống.

### ***Eros* dẫn đến *Agape***

▪ Ở mức độ cao hơn, chúng ta thấy rằng nhờ sự biến hóa tôn giáo nhiệm mầu này, tình yêu cao cả mà mẹ Maria dành cho người Con của mình nơi xác thịt được mở rộng đến tình yêu rộng hơn đến độ ngài trở thành mẹ của mọi người.

▪ Trong hôn nhân, *Eros* dẫn đến *Agape*, cũng như con cái kéo vợ chồng ra khỏi sự hồ tương khép kín của họ để đưa họ đến tình yêu đối với một người khác.

## **Tình dục giảm, tình yêu thiêng liêng tăng**

▪ Như mục đích của lời khẩn khiết tịnh đó là sự loại bỏ sự ích kỷ của xác thịt vì mục đích phục vụ lớn hơn trong Nước Thiên Chúa, cũng vậy theo một cách giảm thiểu hơn, việc sinh con cái mở rộng lĩnh vực phục vụ và hy sinh yêu thương vì lợi ích của nhân loại.

▪ Trong một tâm hồn được hướng dẫn theo luân lý đúng đắn, với thời gian tình yêu xác thịt giảm thiểu và tình yêu thiêng liêng tăng thêm. Trong hôn nhân Kitô giáo thực sự, tình yêu Chúa tăng thêm với năm tháng, không phải theo nghĩa là vợ chồng yêu nhau ít hơn nhưng là họ yêu Chúa nhiều hơn.

## **Từ tình dục đến tình Chúa**

▪ Tình yêu đi từ cảm mến những cái vỏ bên ngoài đến các chiều sâu thẳm bên trong về nhân cách bao gồm Thần khí.

▪ Trong cuộc sống, có ít thứ đẹp hơn là nhìn thấy sự đam mê sâu xa của người nam dành cho người nữ, sinh con, được biến thành sự đam mê sâu xa hơn đối với Thần khí Chúa. Đôi khi điều này xảy ra trong một cuộc hôn nhân Kitô giáo khi một trong hai người phối ngẫu qua đời, người kia không tái giá, trừ phi có sự đi xuống từ lĩnh vực cao hơn đến lĩnh vực thấp hơn, từ *Agape* đến *Eros*.

## **Tình yêu đạt đến đỉnh cao là Thập giá.**

▪ Sự tiến triển của *Eros* đến *Agape* trong tình yêu thực sự có hai thời điểm. Trong thời điểm đầu thân xác dẫn đến linh hồn. Trong thời điểm thứ hai, linh hồn dẫn đến thân xác. Lúc đầu, thân xác chế ngự linh hồn cho đến mức như thể nó bị lôi kéo bởi cơn lốc đam mê. Trong thời điểm thứ hai, linh hồn ngự trị, ngay cả gợi ý cho thân xác đóng vai trò Chúa giao cho nó. Tình yêu giờ đây trở nên thiêng liêng hơn.

▪ Thường sự chuyển hóa từ thể thượng phong *Eros* sang thể thượng phong *Agape* diễn ra trong hy sinh. Tình yêu nằm mãi trên chiều ngang sẽ chết.

**(Còn tiếp)**

# Những thói quen làm hỏng thận của bạn

(St)

**Thường xuyên nhịn tiểu, uống ít nước hoặc lạm dụng thuốc giảm đau... đều có thể gây hỏng hai quả thận - bộ phận lọc máu quan trọng trong cơ thể bạn.**

## 1. Lạm dụng thuốc giảm đau

Việc sử dụng trong thời gian dài hoặc với lượng lớn các thuốc giảm đau như viên uống giảm đau, indomethacin, acetaminophen và aspirin sẽ gây hư thận.

## 2. Dùng quá nhiều một số loại thảo dược

Người ta đã phát hiện rằng những loại thảo dược dưới đây sẽ gây hại cho thận: cây tripterygium wilfordii hook, aristolochia manshuriensis, semen pharbitidis, fructus xanthii (ké đầu ngựa hay thương nhĩ tử), poppy capsules, raw aconitum, quisqualic, green wood, aristolochia fangchi (phòng kỷ)...

## 3. Lạm dụng nước ngọt và các loại đồ uống thể thao



Nồng độ pH bình thường của cơ thể người là 7,2. Nước ngọt có hàm lượng axit cao, và pH của cơ thể sẽ thay đổi đáng kể khi hấp thụ những đồ uống đó. Thận là cơ quan chính điều chỉnh độ pH của cơ thể, và việc uống nhiều trong thời gian dài các loại nước này sẽ là gánh nặng với thận, làm tăng khả năng suy thận.

## 4. Ăn bánh mì quá mềm

Có một loại phụ gia thực phẩm tên là kali bromat trong bánh mì và bánh ngọt, khiến cho thực phẩm có cảm giác mềm. Tuy

nhiên, ăn quá nhiều chất này có thể gây tổn hại hệ thần kinh trung ương, máu và thận của con người.

### **5. Ăn quá nhiều**

Ngày nay, mọi người có cơ hội ăn nhiều hơn, song cũng dẫn tới ăn quá mức thường xuyên hơn. Hầu hết chất thải trong cơ thể người được bài tiết qua thận. Ăn quá nhiều sẽ làm bắt cơ quan này làm việc vất vả hơn.

### **6. Uống chè đặc sau khi uống rượu**

Một số người nghĩ rằng chè đặc có thể xua tan tác dụng của chất cồn. Thực tế, nó có thể gây hại cho thận, thay vì mang lại kết quả tốt. Các chuyên gia chỉ ra rằng chất theophylline trong chè có tác dụng lợi tiểu, và nó có thể nhanh chóng tác dụng đến thận. Khi chất cồn không có thời gian để phân hủy, nó sẽ tích lũy nhiều ở trong thận.

### **7. Ăn nhiều muối**

Một chế độ ăn mặn có thể dẫn tới huyết áp cao. Máu trong thận không thể duy trì được sự tuần hoàn bình thường, từ đó, gây suy thận.

### **8. Nhịn tiểu**

Một vài người bận rộn thường cố nhịn tiểu trong thời gian dài. Các chuyên gia khẳng định việc nhịn tiểu có thể gây viêm đường tiết niệu. Nếu viêm nhiễm thường xuyên sẽ dẫn tới nhiễm trùng mãn tính và khó phục hồi.

### **9. Uống quá ít nước**

Nếu bạn không uống nước trong thời gian dài, sẽ làm giảm lượng nước tiểu và chất độc cũng như chất thải trong nước tiểu gia tăng. Những bệnh hay gặp như sỏi thận và sỏi niệu quản có mối quan hệ chặt chẽ với việc uống ít nước.

**Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com) để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.**

# Mục Lục

✝ Lá Thư Linh Hưởng: Xây dựng lòng tin	02
✝ Sống Lời Chúa	05
✝ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa giàu lòng xót thương (B7)	13
✝ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Vượt qua chính mình	17
✝ Những Lời Khôn Ngoan	21
✝ Tin Giáo Hội	23
✝ Diễn Đàn	
◆ Chết là gì?	27
◆ Gx Bình Lợi: Hòa âm đức tin	31
◆ Cụ Giáo	35
◆ Sao em không lần chuỗi	37
◆ Dấu – Chấm – Hết tròn	39
◆ Những ngôi mộ di động	45
◆ Điều Kỳ Diệu	49
◆ Có linh hồn mồ côi không?	53
✝ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Tính dục và hôn nhân theo Kitô giáo (Kỳ 4)	58
✝ Phòng mạch miễn phí	
◆ Những thói quen làm hỏng thận của bạn	62

